

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH**

Số: 594/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ, hủy bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Công thương tỉnh Bắc Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Công thương tại Tờ trình số 273/TTr-SCT ngày 17/4/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và nội dung thủ tục hành chính công bố mới; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ, hủy bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Công thương tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành, Giám đốc Trung tâm hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng CP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Nường

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ THUỘC  
PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG  
TỈNH BẮC NINH**



(Kèm theo Quyết định số: 594 /QĐ-UBND ngày 2 tháng 5 năm 2018 của  
Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh )

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở Công thương.**

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Trang
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>				
1	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa.	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	1
2	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn.	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	6
3	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	11
4	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	16

	ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP.			
5	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	21
6	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	25
7	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	30
8	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	38
9	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	43
10	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	49

11	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m <sup>2</sup>	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	53
12	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	58
13	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini.	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	63
14	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	70
15	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	73
16	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	Thương mại quốc tế	Sở Công Thương	77
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất	Sở Công Thương	83
18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện	Hóa chất	Sở Công Thương	90

	trong lĩnh vực công nghiệp			
19	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất	Sở Công Thương	94
20	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất	Sở Công Thương	98
21	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất	Sở Công Thương	105
22	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	Hóa chất	Sở Công Thương	109
23	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương.	Điện lực	Sở Công thương	113
24	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương.	Điện lực	Sở Công thương	121
25	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương.	Điện lực	Sở Công thương	125

26	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương.	Điện lực	Sở Công thương	132
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>				
1	Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng	136
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng	142
3	Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng	146

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Công thương.

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>				
1	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Xăng dầu	Sở Công Thương
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa	Nghị định 08/2018/NĐ-CP	Xăng dầu	Sở Công Thương

	hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương		
3	Cấp lại Giấy chứng nhận của hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Xăng dầu	Sở Công Thương
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Thuốc lá	Sở Công Thương
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Thuốc lá	Sở Công Thương
6	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên	Thuốc lá	Sở Công Thương

		quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương		
7	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Thuốc lá	Sở Công Thương
8	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Thuốc lá	Sở Công Thương
9	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Thuốc lá	Sở Công Thương
10	Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	Nghị định 08/2018/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh	Thuốc lá	Sở Công Thương



		thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương		
11	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0.4kV tại địa phương.	Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.  Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.	Điện lực	Sở Công thương
12	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0.4kV tại địa phương.	Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.  Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.	Điện lực	Sở Công thương

13	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương.	<p>Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</p>	Điện lực	Sở Công thương
14	Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương.	<p>Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</p>	Điện lực	Sở Công thương
15	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công thương

		Chính phủ về kinh doanh rượu.		
16	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công thương
17	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công thương
18	Cấp Giấy phép bán buôn rượu	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công thương
19	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công thương
20	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Sở Công thương

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

1	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định	Thuốc lá	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế tăng (cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) (sau đây gọi tắt là Phòng Kinh tế).
---	--	---	----------	--

		chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá		
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá	Thuốc lá	Phòng Kinh tế
3	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá	Thuốc lá	Phòng Kinh tế
4	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công	Nghị định số	Lưu thông hàng hóa trong	Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và

	nhằm mục đích kinh doanh	105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	nước	Hạ tầng
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng
6	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng
7	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng
9	Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.	Lưu thông hàng hóa trong nước	Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng

**3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở Công thương.**

TT	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>				
1	Cấp giấy xác nhận	-Nghị định số	Hóa chất	Sở Công

	khai báo hóa chất nguy hiểm.	113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;		thương
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	-Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;	Hóa chất	Sở Công thương
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	-Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;	Hóa chất	Sở Công thương
4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	-Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;	Hóa chất	Sở Công thương
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có	-Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành	Hóa chất	Sở Công thương

	điều kiện trong ngành công nghiệp.	một số điều của Luật Hóa chất;		
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, đồng thời kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp.	-Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;	Hóa chất	Sở Công thương
7	Xác nhận Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	-Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;	Hóa chất	Sở Công thương
8	Đề nghị huấn luyện, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất.	-Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương.	Hóa chất	Sở Công thương
9	Đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất( trường hợp bị mất hoặc hư hỏng).	-Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của	Hóa chất	Sở Công thương

		Luật Hóa chất; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương.		
10	Đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn hóa chất (đối với trường hợp cơ sở tự huấn luyện).	-Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương.	Hóa chất	Sở Công thương
11	Cấp Giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương;	Thông tư số 12/2017/TT-BCT	Điện	Sở Công Thương
12	Cấp Giấy phép tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương	Thông tư số 12/2017/TT-BCT	Điện	Sở Công Thương
<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>				
1	Cấp Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của	Công nghiệp tiêu dùng	UBND Xã



	Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại	Chính phủ về kinh doanh rượu		
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu	Công nghiệp tiêu dùng	UBND Xã
3	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký sản xuất rượu thủ công để bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại.	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu	Công nghiệp tiêu dùng	UBND Xã

**Phần II**  
**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. Lĩnh vực thương mại quốc tế.**

**1. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (sau đây gọi tắt là Giấy phép kinh doanh) lập 01 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy phép kinh doanh;</li> <li>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính có trách nhiệm xem xét việc đáp ứng điều kiện. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Thành phần hồ sơ:</li> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định</li> </ul>

	<p>09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản giải trình có nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có).</li> </ul> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép kinh doanh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>1. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài thuộc nước, vùng lãnh thổ tham gia Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có cam kết mở cửa thị trường cho hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đáp ứng điều kiện về tiếp cận thị trường tại Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;</li> <li>b) Có kế hoạch về tài chính để thực hiện hoạt động đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh;</li> <li>c) Không còn nợ thuế quá hạn trong trường hợp đã thành lập tại Việt Nam từ 01 năm trở lên.</li> </ul> <p>2. Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài không thuộc nước, vùng lãnh thổ tham gia Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Điều kiện quy định tại điểm b và c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP;</li> <li>- Có kế hoạch về tài chính để thực hiện hoạt động đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh;</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không còn nợ thuế quá hạn trong trường hợp đã thành lập tại Việt Nam từ 01 năm trở lên.</li> <li>b) Đáp ứng tiêu chí sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành;</li> <li>- Phù hợp với mức độ cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước trong cùng lĩnh vực hoạt động;</li> <li>- Khả năng tạo việc làm cho lao động trong nước;</li> <li>- Khả năng và mức độ đóng góp cho ngân sách nhà nước.</li> </ul> </li> <li>3. Trường hợp dịch vụ kinh doanh chưa được cam kết mở cửa thị trường trong các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên: Điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố .....

**I. Thông tin về doanh nghiệp:**

1. Tên doanh nghiệp: ..... Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp đăng ký lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần thứ<sup>1</sup>... ngày... tháng... năm....

2. Vốn điều lệ (ghi bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):.....

3. Vốn đầu tư cho Dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có) (bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):

.....

4. Ngành nghề kinh doanh<sup>2</sup>:.....

5. Mục tiêu của dự án đầu tư<sup>3</sup>:.....

6. Thông tin về chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập<sup>4</sup>:

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là tổ chức:

+ Tên doanh nghiệp: ..... Nơi

đăng ký thành lập: .....

+ Tỷ lệ vốn góp/cổ phần:.....

+ Ngành nghề/lĩnh vực kinh doanh chính:.....

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là cá nhân:

+ Họ và tên: ..... Quốc tịch:.....

+ Tỷ lệ góp vốn/cổ phần: .....

**II. Đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa với nội dung sau:**

1. Thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (Liệt kê từng hoạt động đề nghị được cấp phép theo khoản 1 Điều 3 Nghị định này):

- .....

2. Các đề xuất khác (nếu có):

- .....

**III. Doanh nghiệp cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....;

2. ....;

3. ....;

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi ngành nghề kinh doanh theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> Ghi mục tiêu của từng dự án theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trường hợp có nhiều dự án thì lập phụ lục.

<sup>4</sup> Trường hợp có nhiều thành viên thì lập phụ lục.

**2. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh lập 02 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại Văn phòng Công Thương đến Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy phép kinh doanh;</li> <li>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính có trách nhiệm xem xét việc đáp ứng điều kiện.</li> <li>+ Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, Sở Công Thương phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>+ Trường hợp đáp ứng điều kiện, Sở Công Thương gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương.</li> <li>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương xem xét các nội dung tương ứng quy định tại Điều 10 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 để có văn bản chấp thuận cấp Giấy phép kinh doanh; trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công</li> </ul>

	Thương, Sở Công Thương cấp Giấy phép kinh doanh. Trường hợp Bộ Công Thương có văn bản từ chối, Sở Công Thương có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018);</li> <li>- Bản giải trình có nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có).</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép kinh doanh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kế hoạch về tài chính để thực hiện hoạt động đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh;</li> <li>- Không còn nợ thuế quá hạn trong trường hợp đã thành lập tại Việt Nam từ 01 năm trở lên.</li> <li>- Đáp ứng các tiêu chí:</li> </ul>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành;</li> <li>+ Phù hợp với mức độ cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước trong cùng lĩnh vực hoạt động;</li> <li>+ Khả năng tạo việc làm cho lao động trong nước;</li> <li>+ Khả năng và mức độ đóng góp cho ngân sách nhà nước.</li> <li>- Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện một trong các hoạt động: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sản xuất dầu, mỡ bôi trơn tại Việt Nam;</li> <li>+ Sản xuất hoặc được phép phân phối tại Việt Nam máy móc, thiết bị, hàng hóa có sử dụng dầu, mỡ bôi trơn loại đặc thù.</li> </ul> </li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố .....

**I. Thông tin về doanh nghiệp:**

1. Tên doanh nghiệp: ..... Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp đăng ký lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần thứ<sup>1</sup>... ngày... tháng... năm....

2. Vốn điều lệ (ghi bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):.....

3. Vốn đầu tư cho Dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có) (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):

.....

4. Ngành nghề kinh doanh<sup>2</sup>:.....

5. Mục tiêu của dự án đầu tư<sup>3</sup>:.....

6. Thông tin về chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập<sup>4</sup>:

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là tổ chức:

+ Tên doanh nghiệp: ..... Nơi

đăng ký thành lập: .....

+ Tỷ lệ vốn góp/cổ phần:.....

+ Ngành nghề/linh vực kinh doanh chính:.....

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là cá nhân:

+ Họ và tên: ..... Quốc tịch:.....

+ Tỷ lệ góp vốn/cổ phần: .....

**II. Đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa với nội dung sau:**

1. Thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (Liệt kê từng hoạt động đề nghị được cấp phép theo khoản 1 Điều 3 Nghị định này):

.....

2. Các đề xuất khác (nếu có):

.....

**III. Doanh nghiệp cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....;

2. ....;

3. ....;

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi ngành nghề kinh doanh theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> Ghi mục tiêu của từng dự án theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trường hợp có nhiều dự án thì lập phụ lục.

<sup>4</sup> Trường hợp có nhiều thành viên thì lập phụ lục.

**3. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>- Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh lập 03 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Sở Công Thương.</p> <p>nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy phép kinh doanh;</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính có trách nhiệm xem xét việc đáp ứng điều kiện.</p> <p>+ Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, Sở Công Thương phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>+ Trường hợp đáp ứng điều kiện, Sở Công Thương gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương xem xét các nội dung tương ứng quy định tại Điều 10 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 để có văn bản chấp thuận cấp Giấy phép kinh doanh; trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày</p>

	nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công Thương, Sở Công Thương cấp Giấy phép kinh doanh. Trường hợp Bộ Công Thương có văn bản từ chối, Sở Công Thương có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018);</li> <li>- Bản giải trình có nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có).</li> </ul> <p>* <b>Số lượng hồ sơ:</b> 03 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;
<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Chưa quy định</b>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép kinh doanh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kế hoạch về tài chính để thực hiện hoạt động đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh;</li> <li>- Không còn nợ thuế quá hạn trong trường hợp đã thành lập tại Việt Nam từ 01 năm trở lên.</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đáp ứng các tiêu chí:</li> <li>+ Phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành;</li> <li>+ Phù hợp với mức độ cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước trong cùng lĩnh vực hoạt động;</li> <li>+ Khả năng tạo việc làm cho lao động trong nước;</li> <li>+ Khả năng và mức độ đóng góp cho ngân sách nhà nước.</li> <li>- Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đã có cơ sở bán lẻ dưới hình thức siêu thị, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi để bán lẻ tại các cơ sở đó.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

.... ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố .....

**I. Thông tin về doanh nghiệp:**

1. Tên doanh nghiệp: ..... Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp đăng ký lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần thứ<sup>1</sup>... ngày... tháng... năm....

2. Vốn điều lệ (ghi bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):.....

3. Vốn đầu tư cho Dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có) (bằng số; VND và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):  
.....

4. Ngành nghề kinh doanh<sup>2</sup>:.....

5. Mục tiêu của dự án đầu tư<sup>3</sup>:.....

6. Thông tin về chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập<sup>4</sup>:

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là tổ chức:

+ Tên doanh nghiệp: ..... Nơi

đăng ký thành lập: .....

+ Tỷ lệ vốn góp/cổ phần:.....

+ Ngành nghề/linh vực kinh doanh chính:.....

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là cá nhân:

+ Họ và tên: ..... Quốc tịch:.....

+ Tỷ lệ góp vốn/cổ phần: .....

**II. Đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa với nội dung sau:**

1. Thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (Liệt kê từng hoạt động đề nghị được cấp phép theo khoản 1 Điều 3 Nghị định này):  
.....

2. Các đề xuất khác (nếu có):  
.....

**III. Doanh nghiệp cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

Các tài liệu gửi kèm:

1. ...;
2. ...;
3. ...;

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi ngành nghề kinh doanh theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> Ghi mục tiêu của từng dự án theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trường hợp có nhiều dự án thì lập phụ lục.

<sup>4</sup> Trường hợp có nhiều thành viên thì lập phụ lục.



**4. Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>- Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh lập 02 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy phép kinh doanh:</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính có trách nhiệm xem xét việc đáp ứng điều kiện.</p> <p>+ Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, Sở Công Thương phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>+ Trường hợp đáp ứng điều kiện, Sở Công Thương gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương.</p> <p>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương xem xét các nội dung tương ứng quy định tại Điều 10 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 để có văn bản chấp thuận cấp Giấy phép kinh doanh; trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công</p>

	Thương, Sở Công Thương cấp Giấy phép kinh doanh. Trường hợp Bộ Công Thương có văn bản từ chối, Sở Công Thương có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018);</li> <li>- Bản giải trình có nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có).</li> </ul> <p>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép kinh doanh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kế hoạch về tài chính để thực hiện hoạt động đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh;</li> <li>- Không còn nợ thuế quá hạn trong trường hợp đã thành lập tại Việt Nam từ 01 năm trở lên.</li> <li>- Đáp ứng các tiêu chí:</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành;</li> <li>+ Phù hợp với mức độ cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước trong cùng lĩnh vực hoạt động;</li> <li>+ Khả năng tạo việc làm cho lao động trong nước;</li> <li>+ Khả năng và mức độ đóng góp cho ngân sách nhà nước.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP . ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố .....

**I. Thông tin về doanh nghiệp:**

1. Tên doanh nghiệp: ..... Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp đăng ký lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần thứ<sup>1</sup>... ngày... tháng... năm....

2. Vốn điều lệ (ghi bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):.....

3. Vốn đầu tư cho Dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có) (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):

4. Ngành nghề kinh doanh<sup>2</sup>:.....

5. Mục tiêu của dự án đầu tư<sup>3</sup>:.....

6. Thông tin về chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập<sup>4</sup>:

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là tổ chức:

+ Tên doanh nghiệp: ..... Nơi đăng ký thành lập: .....

+ Tỷ lệ vốn góp/cổ phần:.....

+ Ngành nghề/linh vực kinh doanh chính:.....

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là cá nhân:

+ Họ và tên: ..... Quốc tịch:.....

+ Tỷ lệ góp vốn/cổ phần: .....

**II. Đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa với nội dung sau:**

1. Thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (Liệt kê từng hoạt động đề nghị được cấp phép theo khoản 1 Điều 3 Nghị định này):

2. Các đề xuất khác (nếu có):

**III. Doanh nghiệp cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....;
2. ....;
3. ....;

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi ngành nghề kinh doanh theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> Ghi mục tiêu của từng dự án theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trường hợp có nhiều dự án thì lập phụ lục.

<sup>4</sup> Trường hợp có nhiều thành viên thì lập phụ lục.

**5. Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận nội dung điều chỉnh trong trường hợp cấp lại quy định tại khoản 1 Điều 17 của Nghị định 09/2018/NĐ-CP, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh lập 01 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến qua Trung tâm hành chính công tỉnh, đến Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chuyên đến.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy phép kinh doanh.</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định Sở Công Thương cấp lại Giấy phép kinh doanh và sao gửi 01 bản Giấy phép kinh doanh cho Sở Công Thương nơi chuyển đi để cập nhật vào Hệ thống cơ sở dữ liệu. Trường hợp không cấp lại Giấy phép kinh doanh, Sở Công Thương phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày được cấp lại Giấy phép kinh doanh, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm hoàn trả Giấy phép kinh doanh đã được cấp trước đó cho Sở Công Thương nơi chuyển đi.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>

<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018);</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với trường hợp cấp lại do tổ chức Chuyên địa điểm đặt trụ sở chính từ một tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương đến một tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương khác).</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép kinh doanh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>a. Điều kiện chung</p> <p>Đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 9 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 tương ứng như đối với thủ tục cấp mới</p> <p>b. Điều kiện riêng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy phép kinh doanh được cấp lại trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở chính từ một tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương đến một tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương khác.</li> <li>- Giấy phép kinh doanh bị mất hoặc bị hỏng</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>



TÊN DOANH NGHIỆP  
\_\_\_\_\_

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\_\_\_\_\_

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP KINH DOANH**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp:**

1. Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

2. Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup> ...ngày... tháng...năm...

**II. Đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... như sau:**

Lý do cấp lại: .....

**III. Doanh nghiệp cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy phép kinh doanh.

3. Hoàn trả Giấy phép kinh doanh đã được cấp trước đó theo đúng quy định tại khoản 5 Điều 19 Nghị định này./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....

2. ....

3. ....

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

**6. Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.**

<b>Tên TTHC</b>	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh lập 02 bộ hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc hệ thống dịch vụ công trực tuyến qua Trung tâm hành chính công tình đến Sở Công Thương, nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy phép kinh doanh;</li> <li>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định Sở Công Thương nơi tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở chính có trách nhiệm xem xét việc đáp ứng điều kiện.             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh, Sở Công Thương phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>+ Trường hợp đáp ứng điều kiện, Sở Công Thương gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương.</li> </ul> </li> <li>- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương xem xét các nội dung tương ứng quy định tại Điều 10 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 để có văn bản chấp thuận cấp Giấy phép kinh doanh; trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công Thương, Sở Công Thương cấp Giấy phép kinh doanh. Trường hợp Bộ Công Thương có văn bản từ chối, Sở Công Thương có văn bản trả</li> </ul>

	lời và nêu rõ lý do.
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép kinh doanh (Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018);</li> <li>- Trường hợp thay đổi nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 trừ trường hợp chuyển địa điểm trụ sở chính: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận nội dung điều chỉnh.</li> <li>- Trường hợp thay đổi nội dung quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 1 Điều 11 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018:</li> <li>+ Bản giải trình ghi các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 12 của Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018;</li> <li>+ Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh <u>không</u> còn nợ thuế quá hạn;</li> <li>+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có).</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép kinh doanh

<p><b>Yêu cầu về điều kiện</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều kiện chung: Đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 9 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 tương ứng với các nội dung đề nghị điều chỉnh.</li> <li>- Điều kiện riêng: Khi có một trong những sự thay đổi về giấy phép kinh doanh như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính và người đại diện theo pháp luật;</li> <li>- Chủ sở hữu, thành viên góp vốn, cổ đông sáng lập;</li> <li>- Hàng hóa phân phối;</li> <li>- Các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa;</li> <li>- Các nội dung khác.</li> </ul> </li> </ul>
<p><b>Căn cứ pháp lý</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<p><b>Thông tin liên hệ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP KINH DOANH**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp:**

1. Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện

thoại: ..... Fax: ..... Email:..... Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp đăng ký lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần thứ<sup>1</sup>... ngày... tháng... năm....

2. Vốn điều lệ (ghi bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài): .....

3. Vốn đầu tư cho Dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có) (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):.....

4. Ngành nghề kinh doanh<sup>2</sup>:.....

5. Mục tiêu của dự án đầu tư<sup>3</sup>: .....

6. Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>4</sup>... ngày...tháng...năm....

**II. Đề nghị điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... như sau:**

**1. Điều chỉnh thông tin doanh nghiệp**

a) Thông tin của doanh nghiệp đã được ghi nhận<sup>5</sup>: .....

b) Thông tin của doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh (ghi thông tin điều chỉnh và lý do điều chỉnh): .....

c) Thông tin của doanh nghiệp sau khi điều chỉnh: .....

**2. Điều chỉnh nội dung kinh doanh**

a) Nội dung kinh doanh đã được cấp: .....

b) Nội dung kinh doanh đề nghị điều chỉnh (ghi nội dung điều chỉnh và lý do điều chỉnh):.....

c) Nội dung kinh doanh sau khi điều chỉnh:.....

### III. Doanh nghiệp cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép kinh doanh.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định của Giấy phép kinh doanh và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

### ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....;
2. ....;
3. ....

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

---

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Chỉ ghi trong trường hợp nội dung đề nghị điều chỉnh có liên quan đến ngành nghề kinh doanh thay đổi. Ghi theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> Chỉ ghi trong trường hợp nội dung đề nghị điều chỉnh có liên quan dự án đầu tư này.

<sup>4</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>5</sup> Chỉ ghi nội dung liên quan đến thông tin đề nghị điều chỉnh.

**7. Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ” được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ” được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Cơ quan cấp Giấy phép.</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu hồ sơ chưa đủ và hợp lệ.</li> <li>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra việc đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 9 và khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP:</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện, Cơ quan cấp Giấy phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do:</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện. Cơ quan cấp Giấy phép gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương (Mẫu số 09 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP).</li> <li>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương căn cứ vào nội dung tương ứng quy định tại Điều 25 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để có văn bản chấp thuận cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ; trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do (Mẫu số 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP).</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công Thương, Cơ quan cấp Giấy phép cấp Giấy phép kinh doanh đồng thời với Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Trường hợp Bộ Công Thương từ chối, Cơ quan cấp Giấy phép phải có văn bản</li> </ul>

	trả lời và nêu rõ lý do.
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018);</li> <li>- Bản giải trình có nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ;</li> <li>- Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có).</li> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</li> <li>- Bản giải trình có nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Địa điểm lập cơ sở bán lẻ: địa chỉ cơ sở bán lẻ; mô tả khu vực chung, có liên quan và khu vực sử dụng để lập cơ sở bán lẻ; giải trình việc đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP; kèm theo tài liệu về địa điểm lập cơ sở bán lẻ;</li> <li>+ Kế hoạch kinh doanh tại cơ sở bán lẻ: trình bày kế hoạch kinh doanh và phát triển thị trường; nhu cầu về lao động; đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của kế hoạch kinh doanh;</li> <li>+ Kế hoạch tài chính cho việc lập cơ sở bán lẻ: báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm gần nhất trong trường hợp đã thành lập ở Việt</li> </ul> </li> </ul>



	<p>Nam từ 01 năm trở lên; giải trình về vốn, nguồn vốn và phương án huy động vốn; kèm theo tài liệu về tài chính;</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án lập cơ sở bán lẻ (nếu có)</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài xin Giấy phép kinh doanh đồng thời giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	<p>- Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018;</p> <p>- Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.</p>
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép kinh doanh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>- Điều kiện chung:</p> <p>Đảm bảo các điều kiện chung được quy định tại Điều 9 và Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.</p> <p>- Điều kiện riêng: Địa điểm lập cơ sở bán lẻ thứ nhất cùng tỉnh/ thành phố trực thuộc trung ương với trụ sở chính của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</p> <p>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</p> <p>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</p> <p>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa</p>

	của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố .....

**I. Thông tin về doanh nghiệp:**

1. Tên doanh nghiệp: ..... Mã số doanh nghiệp: .....  
Địa chỉ trụ sở chính: .....  
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....  
Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....  
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp đăng ký lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần thứ<sup>1</sup> ... ngày... tháng... năm....

2. Vốn điều lệ (ghi bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):.....

3. Vốn đầu tư cho Dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có) (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):

4. Ngành nghề kinh doanh<sup>2</sup>:.....

5. Mục tiêu của dự án đầu tư<sup>3</sup>:.....

6. Thông tin về chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập<sup>4</sup>:

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là tổ chức:

+ Tên doanh nghiệp: ..... Nơi đăng ký thành lập: .....

+ Tỷ lệ vốn góp/cổ phần:.....

+ Ngành nghề/linh vực kinh doanh chính:.....

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là cá nhân:

+ Họ và tên: ..... Quốc tịch:.....

+ Tỷ lệ góp vốn/cổ phần: .....

**II. Đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa với nội dung sau:**

1. Thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (Liệt kê từng hoạt động đề nghị được cấp phép theo khoản 1 Điều 3 Nghị định này):

.....

2. Các đề xuất khác (nếu có):

.....

**III. Doanh nghiệp cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....;
2. ....;
3. ....;

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi ngành nghề kinh doanh theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> Ghi mục tiêu của từng dự án theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trường hợp có nhiều dự án thì lập phụ lục.

<sup>4</sup> Trường hợp có nhiều thành viên thì lập phụ lục.

TÊN DOANH NGHIỆP  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

.... ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ SỐ...**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại:.....Fax: .....Email: .....Website: .....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup> ... ngày...tháng...năm....

Các cơ sở bán lẻ đã lập trên phạm vi toàn quốc<sup>2</sup>: .....

**II. Đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số...với nội dung như sau:**

1. Tên cơ sở bán lẻ: .....

2. Địa chỉ cơ sở bán lẻ: .....

3. Loại hình cơ sở bán lẻ: .....

4. Quy mô cơ sở bán lẻ, gồm:

- Tổng diện tích đất sử dụng cho dự án lập cơ sở bán lẻ (nếu có): ... m<sup>2</sup>

- Tổng diện tích sàn xây dựng (nếu có): ...m<sup>2</sup>, trong đó:

+ Diện tích bán hàng: ... m<sup>2</sup>

+ Diện tích kinh doanh dịch vụ (nếu có): ...m<sup>2</sup>

5. Hàng hóa phân phối tại cơ sở bán lẻ: .....

6. Thời hạn hoạt động của cơ sở bán lẻ: .....

7. Các đề xuất khác (nếu có): .....

**III. Doanh nghiệp cam kết**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....

2. ....

3. ....

---

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Lập phụ lục theo tỉnh/thành phố nêu các nội dung: số thứ tự; tên cơ sở bán lẻ; số, ngày, tháng, năm của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ; địa chỉ của cơ sở bán lẻ.

**8. Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm Thương mại Quốc tế đến Cơ quan cấp Giấy phép</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu hồ sơ chưa đủ và hợp lệ.</li> <li>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP:</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện, Cơ quan cấp Giấy phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do:</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện, Cơ quan cấp Giấy phép gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương (Mẫu số 09 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này).</li> <li>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương căn cứ vào nội dung tương ứng quy định tại Điều 25 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để có văn bản chấp thuận cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ; trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do (Mẫu số 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công Thương, Cơ quan cấp Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Trường hợp Bộ Công</li> </ul>

	Thương từ chối, Cơ quan cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A , đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</li> <li>- Bản giải trình có nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Địa điểm lập cơ sở bán lẻ: địa chỉ cơ sở bán lẻ; mô tả khu vực chung, có liên quan và khu vực sử dụng để lập cơ sở bán lẻ; giải trình việc đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP; kèm theo tài liệu về địa điểm lập cơ sở bán lẻ;</li> <li>+ Kế hoạch kinh doanh tại cơ sở bán lẻ: trình bày kế hoạch kinh doanh và phát triển thị trường; nhu cầu về lao động; đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của kế hoạch kinh doanh;</li> <li>+ Kế hoạch tài chính cho việc lập cơ sở bán lẻ: báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm gần nhất trong trường hợp đã thành lập ở Việt Nam từ 01 năm trở lên; giải trình về vốn, nguồn vốn và phương án huy động vốn; kèm theo tài liệu về tài chính;</li> </ul> </li> <li>- Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn.</li> <li>- Bản sao: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án lập cơ sở bán lẻ (nếu có), Giấy phép kinh doanh.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh



<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài xin Giấy phép kinh doanh đồng thời giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.
<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Chưa quy định</b>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kế hoạch về tài chính để lập cơ sở bán lẻ;</li> <li>- Không còn nợ thuế quá hạn trong trường hợp đã được thành lập tại Việt Nam từ 01 năm trở lên;</li> <li>- Địa điểm lập cơ sở bán lẻ phù hợp với quy hoạch có liên quan tại khu vực thị trường địa lý.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ SỐ...**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại:.....Fax: .....Email: ..... Website: .....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup> ... ngày...tháng...năm....

Các cơ sở bán lẻ đã lập trên phạm vi toàn quốc<sup>2</sup>: .....

**II. Đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số...với nội dung như sau:**

1. Tên cơ sở bán lẻ: .....

2. Địa chỉ cơ sở bán lẻ: .....

3. Loại hình cơ sở bán lẻ: .....

4. Quy mô cơ sở bán lẻ, gồm:

- Tổng diện tích đất sử dụng cho dự án lập cơ sở bán lẻ (nếu có): ... m<sup>2</sup>

- Tổng diện tích sàn xây dựng (nếu có): ...m<sup>2</sup>, trong đó:

+ Diện tích bán hàng: ... m<sup>2</sup>

+ Diện tích kinh doanh dịch vụ (nếu có): ...m<sup>2</sup>

5. Hàng hóa phân phối tại cơ sở bán lẻ: .....

6. Thời hạn hoạt động của cơ sở bán lẻ: .....

7. Các đề xuất khác (nếu có): .....

**III. Doanh nghiệp cam kết**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Các tài liệu gửi kèm:

1. ...;

2. ...;

3. ....

---

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Lập phụ lục theo tỉnh/thành phố nêu các nội dung: số thứ tự; tên cơ sở bán lẻ; số, ngày, tháng, năm của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ; địa chỉ của cơ sở bán lẻ.

**9. Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT).</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Thương mại quốc tế</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh, đến Cơ quan cấp Giấy phép.</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu hồ sơ chưa đủ và hợp lệ.</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP:</li> <li>+ Trường hợp không đáp ứng điều kiện, Cơ quan cấp Giấy phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;</li> <li>+ Trường hợp đáp ứng điều kiện, Cơ quan cấp Giấy phép đề xuất thành lập Hội đồng ENT theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 24 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.</li> <li>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị thành lập Hội đồng ENT, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng ENT.</li> <li>- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thành lập, Hội đồng ENT đánh giá các tiêu chí ENT quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để Chủ tịch Hội đồng ENT có văn bản kết luận đề xuất.</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản kết luận đề xuất của Chủ tịch Hội đồng ENT:</li> </ul>

	<p>+ Trường hợp văn bản kết luận đề xuất không cấp phép, Cơ quan cấp Giấy phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;</p> <p>+ Trường hợp văn bản kết luận đề xuất cấp phép, Cơ quan cấp Giấy phép gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP (Mẫu số 09 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</p> <p>- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương căn cứ vào nội dung tương ứng quy định tại Điều 25 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để có văn bản chấp thuận cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ; trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do (Mẫu số 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công Thương, Cơ quan cấp Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Trường hợp Bộ Công Thương từ chối, Cơ quan cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>
<p><b>Cách thức thực hiện</b></p>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tô, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<p><b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định).</p> <p>- Bản giải trình có nội dung:</p> <p>+ Địa điểm lập cơ sở bán lẻ: địa chỉ cơ sở bán lẻ; mô tả khu vực chung, có liên quan và khu vực sử dụng để lập cơ sở bán lẻ; giải trình việc đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP; kèm theo tài liệu về địa điểm lập cơ sở bán lẻ;</p> <p>+ Kế hoạch kinh doanh tại cơ sở bán lẻ: trình bày kế hoạch kinh doanh và phát triển thị</p>

	<p>trường; nhu cầu về lao động; đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của kế hoạch kinh doanh;</p> <p>+ Kế hoạch tài chính cho việc lập cơ sở bán lẻ: báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm gần nhất trong trường hợp đã thành lập ở Việt Nam từ 01 năm trở lên; giải trình về vốn, nguồn vốn và phương án huy động vốn; kèm theo tài liệu về tài chính;</p> <p>- Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn.</p> <p>- Bản sao: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án lập cơ sở bán lẻ (nếu có), Giấy phép kinh doanh.</p> <p>- Bản giải trình các tiêu chí ENT quy định tại điểm c, d và đ khoản 2 Điều 23 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.</p> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	55 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục ENT.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài xin Giấy phép kinh doanh đồng thời giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>- Có kế hoạch về tài chính để lập cơ sở bán lẻ;</p> <p>- Không còn nợ thuế quá hạn trong trường hợp đã được thành lập tại Việt Nam từ 01 năm trở lên;</p> <p>- Địa điểm lập cơ sở bán lẻ phù hợp với quy hoạch có liên quan tại khu vực thị trường địa lý.</p> <p>- Đáp ứng tiêu chí Kiểm tra nhu cầu kinh tế</p>

	<p>sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quy mô của khu vực thị trường địa lý chịu ảnh hưởng khi cơ sở bán lẻ hoạt động.</li> <li>+ Số lượng các cơ sở bán lẻ đang hoạt động trong khu vực thị trường địa lý.</li> <li>+ Tác động của cơ sở bán lẻ tới sự ổn định của thị trường và hoạt động kinh doanh của các cơ sở bán lẻ, chợ truyền thống trong khu vực thị trường địa lý.</li> <li>+ Ảnh hưởng của cơ sở bán lẻ tới mật độ giao thông, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy trong khu vực thị trường địa lý.</li> <li>+ Khả năng đóng góp của cơ sở bán lẻ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực thị trường địa lý, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Tạo việc làm cho lao động trong nước;</li> <li>(ii) Đóng góp cho sự phát triển và hiện đại hóa ngành bán lẻ trong khu vực thị trường địa lý</li> <li>(iii) Cải thiện môi trường và điều kiện sống của dân cư trong khu vực thị trường địa lý</li> <li>(iv) Khả năng và mức độ đóng góp cho ngân sách nhà nước.</li> </ul> </li> </ul>
<p><b>Căn cứ pháp lý</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<p><b>Thông tin liên hệ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ SỐ...**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại:.....Fax: .....Email: .....Website: .....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup> ... ngày...tháng...năm....

Các cơ sở bán lẻ đã lập trên phạm vi toàn quốc<sup>2</sup>: .....

**II. Đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số...với nội dung như sau:**

1. Tên cơ sở bán lẻ: .....

2. Địa chỉ cơ sở bán lẻ: .....

3. Loại hình cơ sở bán lẻ: .....

4. Quy mô cơ sở bán lẻ, gồm:

- Tổng diện tích đất sử dụng cho dự án lập cơ sở bán lẻ (nếu có): ... m<sup>2</sup>

- Tổng diện tích sàn xây dựng (nếu có): ...m<sup>2</sup>, trong đó:

+ Diện tích bán hàng: ... m<sup>2</sup>

+ Diện tích kinh doanh dịch vụ (nếu có): ...m<sup>2</sup>

5. Hàng hóa phân phối tại cơ sở bán lẻ: .....

6. Thời hạn hoạt động của cơ sở bán lẻ: .....

7. Các đề xuất khác (nếu có): .....

**III. Doanh nghiệp cam kết**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Các tài liệu gửi kèm:

1. ...;



2. ....:

3. ....

---

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Lập phụ lục theo tỉnh/thành phố nếu các nội dung: số thứ tự; tên cơ sở bán lẻ; số, ngày, tháng, năm của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ; địa chỉ của cơ sở bán lẻ.

**10. Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.**

<b>Tên TTHC</b>	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>a) Hồ sơ 01 bộ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Cơ quan cấp Giấy phép;</p> <p>b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu hồ sơ chưa đủ và hợp lệ;</p> <p>c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ, Cơ quan cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ, trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>a) Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định).</p> <p>b) Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính: Bản sao Giấy phép kinh doanh ghi nhận nội dung điều chỉnh.</p> <p>c) Trường hợp thay đổi địa chỉ của cơ sở bán lẻ: Bản sao văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp phường, xã, thị trấn xác nhận việc thay đổi địa chỉ.</p> <p>d) Trường hợp giảm diện tích cơ sở bán lẻ:</p>

	<p>Các giấy tờ có liên quan.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài xin Giấy phép kinh doanh đồng thời giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được điều chỉnh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>- Điều kiện chung:</p> <p>Đảm bảo các điều kiện chung được quy định tại Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP</p> <p>- Điều kiện riêng:</p> <p>Trường hợp <u>tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài</u> có nhu cầu điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ SỐ ...**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện

thoại:.....Fax:.....Email:..... Website:....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup> ... ngày...tháng...năm...

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>2</sup> ... ngày...tháng...năm...

**II. Đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp ngày... tháng... năm... như sau:**

**1. Điều chỉnh thông tin của doanh nghiệp**

a) Thông tin của doanh nghiệp đã được ghi nhận<sup>3</sup>:.....

b) Thông tin của doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh (ghi thông tin điều chỉnh và lý do điều chỉnh): .....

c) Thông tin của doanh nghiệp sau khi điều chỉnh: .....

**2. Điều chỉnh nội dung kinh doanh của cơ sở bán lẻ**

a) Nội dung kinh doanh đã được cấp:

b) Nội dung kinh doanh đề nghị điều chỉnh (ghi nội dung điều chỉnh và lý do điều chỉnh):.....

c) Nội dung kinh doanh sau khi điều chỉnh:.....

**III. Doanh nghiệp cam kết**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....:
2. ....:
3. ....

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

---

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đề nghị điều chỉnh.

<sup>3</sup> Chỉ ghi thông tin liên quan đến thông tin đề nghị điều chỉnh.

**11. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m<sup>2</sup>.**

<b>Tên TTHC</b>	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m <sup>2</sup>
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>a) Hồ sơ 01 bộ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Cơ quan cấp Giấy phép;</p> <p>b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu hồ sơ chưa đủ và hợp lệ;</p> <p>c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ, Cơ quan cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ, trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tô, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>a) Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định).</p> <p>b) Bản giải trình có nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm lập cơ sở bán lẻ: địa chỉ cơ sở bán lẻ; mô tả khu vực chung, có liên quan và khu vực sử dụng để lập cơ sở bán lẻ; kèm theo tài liệu về địa điểm lập cơ sở bán lẻ;</li> <li>- Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của</li> </ul>

	<p>cơ sở bán lẻ trong năm gần nhất.</p> <p>c) Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có nhu cầu điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được cấp
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được điều chỉnh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>- Điều kiện chung:</p> <p>Đảm bảo các điều kiện chung được quy định tại Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP</p> <p>- Điều kiện riêng:</p> <p>Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có nhu cầu điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m<sup>2</sup></p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</p> <p>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</p> <p>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</p> <p>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có</p>

	vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653



**TÊN DOANH NGHIỆP**  
\_\_\_\_\_

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
\_\_\_\_\_

.... ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ SỐ ...**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện

thoại:.....Fax:.....Email:..... Website:....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup> ... ngày...tháng...năm...

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>2</sup> ... ngày...tháng...năm...

**II. Đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp ngày... tháng... năm... như sau:**

**1. Điều chỉnh thông tin của doanh nghiệp**

a) Thông tin của doanh nghiệp đã được ghi nhận<sup>3</sup>:.....

b) Thông tin của doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh (ghi thông tin điều chỉnh và lý do điều chỉnh): .....

c) Thông tin của doanh nghiệp sau khi điều chỉnh: .....

**2. Điều chỉnh nội dung kinh doanh của cơ sở bán lẻ**

a) Nội dung kinh doanh đã được cấp:

b) Nội dung kinh doanh đề nghị điều chỉnh (ghi nội dung điều chỉnh và lý do điều chỉnh):.....

.....

c) Nội dung kinh doanh sau khi điều chỉnh:.....

**III. Doanh nghiệp cam kết**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các tài liệu gửi kèm:

1. ...;
2. ...;
3. ....

---

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đề nghị điều chỉnh.

<sup>3</sup> Chỉ ghi thông tin liên quan đến thông tin đề nghị điều chỉnh.

**12. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại.**

<b>Tên TTHC</b>	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>a) Hồ sơ 02 bộ, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Cơ quan cấp Giấy phép.</p> <p>b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu hồ sơ chưa đủ và hợp lệ.</p> <p>c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện, Cơ quan cấp Giấy phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện, Cơ quan cấp Giấy phép gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị định này (Mẫu số 09 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</li> </ul> <p>e) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương căn cứ vào nội dung tương ứng quy định tại Điều 25 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để có văn bản chấp thuận cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ; trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do (Mẫu số 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP)</p> <p>g) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công Thương, Cơ quan cấp Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Trường hợp Bộ Công Thương từ chối, Cơ quan cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>

<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định).</li> <li>b) Bản giải trình có nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm lập cơ sở bán lẻ: địa chỉ cơ sở bán lẻ; mô tả khu vực chung, có liên quan và khu vực sử dụng để lập cơ sở bán lẻ; kèm theo tài liệu về địa điểm lập cơ sở bán lẻ;</li> <li>- Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của cơ sở bán lẻ trong năm gần nhất.</li> </ul> </li> <li>c) Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn.</li> <li>d) Bản giải trình việc đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.</li> </ul> <p>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có nhu cầu điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được cấp
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được điều chỉnh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều kiện chung: Đảm bảo các điều kiện chung được quy định tại Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP</li> <li>- Điều kiện riêng: +) Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có nhu cầu điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán</li> </ul>

	<p>lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại</p> <p>+) Địa điểm lập cơ sở bán lẻ phù hợp với quy hoạch có liên quan tại khu vực thị trường địa lý</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ SỐ ...**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại:.....Fax:.....Email:..... Website:....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup> ... ngày...tháng...năm...

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>2</sup>... ngày...tháng...năm...

**II. Đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp ngày... tháng... năm... như sau:**

**1. Điều chỉnh thông tin của doanh nghiệp**

a) Thông tin của doanh nghiệp đã được ghi nhận<sup>3</sup>:.....

b) Thông tin của doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh (ghi thông tin điều chỉnh và lý do điều chỉnh): .....

c) Thông tin của doanh nghiệp sau khi điều chỉnh: .....

**2. Điều chỉnh nội dung kinh doanh của cơ sở bán lẻ**

a) Nội dung kinh doanh đã được cấp:

b) Nội dung kinh doanh đề nghị điều chỉnh (ghi nội dung điều chỉnh và lý do điều chỉnh):.....

.....

c) Nội dung kinh doanh sau khi điều chỉnh:.....

**III. Doanh nghiệp cam kết**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....:
2. ....:
3. ....

---

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đề nghị điều chỉnh.

<sup>3</sup> Chỉ ghi thông tin liên quan đến thông tin đề nghị điều chỉnh.

**13. Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini.**

Tên TTHC	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini.
Lĩnh vực	Thương mại quốc tế
Trình tự thực hiện	<p>a) Hồ sơ 02 bộ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Cơ quan cấp Giấy phép.</p> <p>b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu hồ sơ chưa đủ và hợp lệ.</p> <p>c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp không đáp ứng điều kiện, Cơ quan cấp Giấy phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;</li> <li>- Trường hợp đáp ứng điều kiện, Cơ quan cấp Giấy phép đề xuất thành lập Hội đồng ENT theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 24 Nghị định này số 09/2018/NĐ-CP.</li> </ul> <p>c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị thành lập Hội đồng ENT, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng ENT.</p> <p>d) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thành lập, Hội đồng ENT đánh giá các tiêu chí ENT quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để Chủ tịch Hội đồng ENT có văn bản kết luận đề xuất.</p> <p>đ) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản kết luận đề xuất của Chủ tịch Hội đồng ENT:</p>



	<p>- Trường hợp văn bản kết luận đề xuất không cấp phép, Cơ quan cấp Giấy phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do;</p> <p>- Trường hợp văn bản kết luận đề xuất cấp phép, Cơ quan cấp Giấy phép gửi hồ sơ kèm văn bản lấy ý kiến Bộ Công Thương (Mẫu số 09 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</p> <p>e) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương căn cứ vào nội dung tương ứng quy định tại Điều 25 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để có văn bản chấp thuận cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ; trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do (Mẫu số 10 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</p> <p>g) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công Thương, Cơ quan cấp Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ. Trường hợp Bộ Công Thương từ chối, Cơ quan cấp Giấy phép phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>
<p><b>Cách thức thực hiện</b></p>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<p><b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>a) Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP).</p> <p>b) Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của cơ sở bán lẻ trong năm gần nhất;</p> <p>c) Bản giải trình có nội dung:</p> <p>+ Địa điểm lập cơ sở bán lẻ: địa chỉ cơ sở bán lẻ; mô tả khu vực chung, có liên quan và khu vực sử dụng để lập cơ sở bán lẻ; giải trình việc đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP; kèm theo tài liệu về địa điểm lập cơ sở bán lẻ;</p>

	<p>+ Kế hoạch kinh doanh tại cơ sở bán lẻ: trình bày kế hoạch kinh doanh và phát triển thị trường; nhu cầu về lao động; đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của kế hoạch kinh doanh;</p> <p>+ Kế hoạch tài chính cho việc lập cơ sở bán lẻ: báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm gần nhất trong trường hợp đã thành lập ở Việt Nam từ 01 năm trở lên; giải trình về vốn, nguồn vốn và phương án huy động vốn; kèm theo tài liệu về tài chính;</p> <p>d) Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn.</p> <p>đ) Bản giải trình các tiêu chí ENT quy định tại điểm c, d và đ khoản 2 Điều 23 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	55 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có nhu cầu điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được cấp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được điều chỉnh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>- Điều kiện chung:</p> <p>Đảm bảo các điều kiện chung được quy định tại Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP</p> <p>- Điều kiện riêng:</p> <p>+ ) Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có nhu cầu điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini</p> <p>+ ) Có kế hoạch về tài chính để lập cơ sở bán lẻ;</p>

	<p>+) Không còn nợ thuế quá hạn trong trường hợp đã được thành lập tại Việt Nam từ 01 năm trở lên;</p> <p>+) Địa điểm lập cơ sở bán lẻ phù hợp với quy hoạch có liên quan tại khu vực thị trường địa lý.</p> <p>+) Đáp ứng tiêu chí Kiểm tra nhu cầu kinh tế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quy mô của khu vực thị trường địa lý chịu ảnh hưởng khi cơ sở bán lẻ hoạt động.</li> <li>+ Số lượng các cơ sở bán lẻ đang hoạt động trong khu vực thị trường địa lý.</li> <li>+ Tác động của cơ sở bán lẻ tới sự ổn định của thị trường và hoạt động kinh doanh của các cơ sở bán lẻ, chợ truyền thống trong khu vực thị trường địa lý.</li> <li>+ Ảnh hưởng của cơ sở bán lẻ tới mật độ giao thông, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy trong khu vực thị trường địa lý.</li> <li>+ Khả năng đóng góp của cơ sở bán lẻ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực thị trường địa lý, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Tạo việc làm cho lao động trong nước;</li> <li>(ii) Đóng góp cho sự phát triển và hiện đại hóa ngành bán lẻ trong khu vực thị trường địa lý</li> <li>(iii) Cải thiện môi trường và điều kiện sống của dân cư trong khu vực thị trường địa lý</li> <li>(iv) Khả năng và mức độ đóng góp cho ngân sách nhà nước.</li> </ul> </li> </ul>
<p><b>Căn cứ pháp lý</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày</li> </ul>

	15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ SỐ ...**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện

thoại:.....Fax:.....Email:..... Website:....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup> ... ngày...tháng...năm...

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>2</sup>... ngày...tháng...năm...

**II. Đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp ngày... tháng... năm... như sau:**

**1. Điều chỉnh thông tin của doanh nghiệp**

a) Thông tin của doanh nghiệp đã được ghi nhận<sup>3</sup>:.....

b) Thông tin của doanh nghiệp đề nghị điều chỉnh (ghi thông tin điều chỉnh và lý do điều chỉnh): .....

c) Thông tin của doanh nghiệp sau khi điều chỉnh: .....

**2. Điều chỉnh nội dung kinh doanh của cơ sở bán lẻ**

a) Nội dung kinh doanh đã được cấp:

b) Nội dung kinh doanh đề nghị điều chỉnh (ghi nội dung điều chỉnh và lý do điều chỉnh):.....

c) Nội dung kinh doanh sau khi điều chỉnh:.....

**III. Doanh nghiệp cam kết**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

*(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....;
2. ....;
3. ....

---

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đề nghị điều chỉnh.

<sup>3</sup> Chỉ ghi thông tin liên quan đến thông tin đề nghị điều chỉnh.

#### 14. Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

<b>Tên TTHC</b>	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	Hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) về Trung tâm hành chính công tỉnh đến Cơ quan cấp Giấy phép.  Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ, trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.
<b>Cách thức thực hiện</b>	- Qua Bưu điện. - Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh. - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	* Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.).  * Số lượng hồ sơ: 01 bộ
<b>Thời gian giải quyết</b>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có Giấy phép lập cơ sở bán lẻ bị mất, rách, hỏng
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	- Điều kiện chung: Đảm bảo các điều kiện chung được quy định tại Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP - Điều kiện riêng: Giấy phép lập cơ sở bán lẻ bị mất, rách, hỏng.
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6

	<p>năm 2017;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>



TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ SỐ ...**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:.....

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm....; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup>... ngày...tháng...năm...

**II. Đề nghị cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp ngày... tháng... năm... như sau:**

Lý do cấp lại: .....

**III. Doanh nghiệp cam kết**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....:

2. ....:

3. ....

*(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)*

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đề nghị gia hạn.

### 15. Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ gửi trong thời hạn ít nhất 30 ngày trước khi Giấy phép lập cơ sở bán lẻ hết hiệu lực.</li> <li>- Hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Cơ quan cấp Giấy phép.</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu hồ sơ chưa đủ và hợp lệ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đủ và hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy phép gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ, trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP)</li> <li>b) Bản giải trình có nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Địa điểm lập cơ sở bán lẻ: địa chỉ cơ sở bán lẻ; mô tả khu vực chung, có liên quan và khu vực sử dụng để lập cơ sở bán lẻ; giải trình việc đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định này; kèm theo tài liệu về địa điểm lập cơ sở bán lẻ;</li> <li>+ Kế hoạch kinh doanh tại cơ sở bán lẻ: trình bày kế hoạch kinh doanh và phát triển thị trường; nhu cầu về lao động; đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của kế hoạch kinh doanh;</li> </ul> </li> </ul>

	<p>+ Kế hoạch tài chính cho việc lập cơ sở bán lẻ; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm gần nhất trong trường hợp đã thành lập ở Việt Nam từ 01 năm trở lên; giải trình về vốn, nguồn vốn và phương án huy động vốn; kèm theo tài liệu về tài chính;</p> <p>c) Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn.</p> <p>d) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án lập cơ sở bán lẻ (nếu có), Giấy phép kinh doanh.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài có Giấy phép lập cơ sở bán lẻ sắp hết hạn hiệu lực.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.
<b>Phí, lệ phí</b>	Chưa quy định
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép lập cơ sở bán lẻ gia hạn.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>- Điều kiện chung:</p> <p>Đảm bảo các điều kiện chung được quy định tại Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP</p> <p>- Điều kiện riêng:</p> <p>Giấy phép lập cơ sở bán lẻ sắp hết hạn hiệu lực.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</p> <p>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</p> <p>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</p>

	<p>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</p>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<p>- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</p>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ SỐ ...**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố.....

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: ..... Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:.....

Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>1</sup>... ngày...tháng...năm...

Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số ... do ... cấp lần đầu ngày ... tháng ... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần<sup>2</sup>... ngày...tháng...năm....

**II. Đề nghị gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ số... do... cấp ngày... tháng... năm... như sau:**

1. Thời hạn gia hạn: .....

2. Lý do gia hạn: .....

3. Các đề xuất khác (nếu có): .....

**III. Doanh nghiệp cam kết**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền.:

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH  
NGHIỆP**

Các tài liệu gửi kèm:

1. ...;

2. ...;

3. ....

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi đăng ký thay đổi lần gần nhất của Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đề nghị gia hạn.

**16. Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động.
<b>Lĩnh vực</b>	Thương mại quốc tế
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>a) Hồ sơ gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng điện tử (nếu đủ điều kiện áp dụng) đến Bộ Công Thương trong vòng 30 ngày kể từ ngày có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ghi nhận nội dung thay đổi;</p> <p>b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Công Thương kiểm tra và yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu hồ sơ chưa đủ và hợp lệ;</p> <p>c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đủ và hợp lệ, Bộ Công Thương xem xét và gửi hồ sơ tới Cơ quan cấp Giấy phép nơi có cơ sở bán lẻ đề nghị được tiếp tục hoạt động;</p> <p>d) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và đánh giá hồ sơ để có văn bản gửi Bộ Công Thương đề xuất cấp phép (Mẫu số 09 ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP), trường hợp đề xuất không cấp phép phải có văn bản trả lời Bộ Công Thương và nêu rõ lý do;</p> <p>đ) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Cơ quan cấp Giấy phép, Bộ Công Thương căn cứ vào ý kiến đề xuất của Cơ quan cấp Giấy phép và nội dung tương ứng quy định tại Điều 25 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để có văn bản chấp thuận, trường hợp từ chối phải có văn bản nêu rõ lý do (Mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định 09/2018/NĐ-CP);</p> <p>e) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Công Thương, Cơ quan cấp Giấy phép cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ, trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</p>

<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ (Mẫu số 08 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP)</p> <p>b) Bản giải trình cơ sở bán lẻ có nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm lập cơ sở bán lẻ: địa chỉ cơ sở bán lẻ; mô tả khu vực chung, có liên quan và khu vực sử dụng để lập cơ sở bán lẻ; giải trình việc đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP; giải trình các tiêu chí ENT quy định tại các điểm c, d và đ khoản 2 Điều 23 Nghị định, trong trường hợp đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho cơ sở bán lẻ quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP; kèm theo tài liệu về địa điểm lập cơ sở bán lẻ;</li> <li>- Tình hình kinh doanh của cơ sở bán lẻ; kế hoạch kinh doanh và phát triển thị trường; nhu cầu về lao động; đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của kế hoạch kinh doanh của cơ sở bán lẻ;</li> <li>- Kết quả hoạt động kinh doanh của cơ sở bán lẻ trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm gần nhất;</li> </ul> <p>c) Báo cáo tổng hợp về kết quả hoạt động kinh doanh của tổ chức kinh tế trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm gần nhất; kế hoạch tài chính; kèm theo tài liệu về tài chính;</p> <p>d) Tài liệu của cơ quan thuế chứng minh không còn nợ thuế quá hạn;</p> <p>đ) Bản sao: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án lập cơ sở bán lẻ (nếu có), Giấy phép kinh doanh (nếu có).</p> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 02 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	55 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ

	hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức kinh tế sau khi nhận vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, có nhu cầu cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho cơ sở bán lẻ đang hoạt động.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Mẫu số 08 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018.
<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Chưa quy định</b>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm lập cơ sở bán lẻ phù hợp với quy hoạch có liên quan tại khu vực thị trường địa lý.</li> <li>- Tác động của cơ sở bán lẻ tới sự ổn định của thị trường và hoạt động kinh doanh của các cơ sở bán lẻ, chợ truyền thống trong khu vực thị trường địa lý.</li> <li>- Ảnh hưởng của cơ sở bán lẻ tới mật độ giao thông, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy trong khu vực thị trường địa lý.</li> <li>- Khả năng đóng góp của cơ sở bán lẻ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực thị trường địa lý, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Tạo việc làm cho lao động trong nước;</li> <li>(ii) Đóng góp cho sự phát triển và hiện đại hóa ngành bán lẻ trong khu vực thị trường địa lý</li> <li>(iii) Cải thiện môi trường và điều kiện sống của dân cư trong khu vực thị trường địa lý</li> <li>(iv) Khả năng và mức độ đóng góp cho ngân sách nhà nước.</li> </ul> </li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;</li> <li>- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;</li> <li>- Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày</li> </ul>



	15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
 -----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
 -----

.... ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LẬP CƠ SỞ BÁN LẺ CHO PHÉP CƠ SỞ  
 BÁN LẺ ĐƯỢC TIẾP TỤC HOẠT ĐỘNG**

Kính gửi: Bộ Công Thương

**I. Thông tin về doanh nghiệp**

1. Tên doanh nghiệp: .....

Mã số doanh nghiệp: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:..... Website:.....

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp lần đầu ngày... tháng... năm...; cấp đăng ký thay đổi lần thứ... ngày...tháng...năm<sup>1</sup>....

2. Vốn điều lệ (ghi bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài): .....

3. Vốn đầu tư cho Dự án hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa (nếu có) (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài):.....

4. Ngành nghề kinh doanh<sup>2</sup>: .....

5. Thông tin về chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập<sup>3</sup>:

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là tổ chức:

+ Tên doanh nghiệp:..... Nơi đăng ký thành lập:.....

+ Tỷ lệ vốn góp/cổ phần:.....

+ Ngành nghề/lĩnh vực kinh doanh chính:.....

- Chủ sở hữu/thành viên góp vốn/cổ đông sáng lập là cá nhân:

+ Họ và tên:..... Quốc tịch:.....

+ Tỷ lệ góp vốn/cổ phần:.....

6. Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa số ... do... cấp ngày ... tháng ... năm<sup>4</sup> ... (nếu có).

7. Các cơ sở bán lẻ đã được lập trên phạm vi toàn quốc<sup>5</sup>: .....

**II. Đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ để (các) cơ sở bán lẻ sau được tiếp tục hoạt động<sup>6</sup>:**

1. Cơ sở bán lẻ thứ nhất:

- a) Tên cơ sở bán lẻ: .....
- b) Địa chỉ cơ sở bán lẻ: .....
- c) Loại hình cơ sở bán lẻ: .....
- d) Quy mô cơ sở bán lẻ, gồm:
- Tổng diện tích đất sử dụng cho dự án lập cơ sở bán lẻ (nếu có):... m<sup>2</sup>
  - Tổng diện tích sàn xây dựng (nếu có):... m<sup>2</sup>, trong đó:
    - + Diện tích bán hàng:... m<sup>2</sup>
    - + Diện tích kinh doanh dịch vụ (nếu có):... m<sup>2</sup>
- đ) Hàng hóa phân phối tại cơ sở bán lẻ:.....
- e) Thời hạn hoạt động của cơ sở bán lẻ:.....
- g) Các đề xuất khác (nếu có):.....
2. Cơ sở bán lẻ số:.....

### III. Doanh nghiệp cam kết

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Đơn và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ và các văn bản của cơ quan có thẩm quyền.<sup>1/</sup>

### ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

Các tài liệu gửi kèm:

1. ....
2. ....
3. ....

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Ghi lần đăng ký thay đổi gần nhất.

<sup>2</sup> Ghi ngành nghề kinh doanh theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

<sup>3</sup> Trường hợp có nhiều thành viên thì lập phụ lục.

<sup>4</sup> Giấy phép kinh doanh cấp lần gần nhất

<sup>5</sup> Lập phụ lục theo tỉnh/thành phố nêu các nội dung: số thứ tự; tên cơ sở bán lẻ; địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình cơ sở bán lẻ, mặt hàng đang kinh doanh.

<sup>6</sup> Lập phụ lục theo tỉnh/thành phố nêu các nội dung quy định tại phần II Mẫu này. Mỗi tỉnh/thành phố lập 01 phụ lục kèm theo 01 Đơn đề nghị.

## II. Lĩnh vực Hóa chất.

### 1. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

<b>Tên TTHC</b>	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Lĩnh vực</b>	Hóa chất
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện lập 01 bộ hồ sơ gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Sở Công Thương, nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất;</li><li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp Giấy chứng nhận thông báo để tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận;</li><li>- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.</li></ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Qua Bưu điện.</li><li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li><li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li></ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ol style="list-style-type: none"><li>1) Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01a, Phụ lục 1, Thông tư số</li></ol>

32/2017/TT-BCT;

2) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;

3) Bản sao Quyết định phê duyệt hoặc văn bản xác nhận các tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành;

5) Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và văn bản chấp thuận nghiệm thu hệ thống phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền đối với từng cơ sở sản xuất thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền chứng minh đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng cơ sở sản xuất không thuộc đối tượng bắt buộc phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;

6) Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất; Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa hoặc Hợp đồng thuê nhà xưởng, kho chứa;

7) Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của cơ sở sản xuất hóa chất theo mẫu 01g, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;

8) Bản sao bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa chất của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất của cơ sở sản xuất;

9) Bản sao hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 113/2017/NĐ-CP;

10) Phiếu an toàn hóa chất của các hóa

	<p>chất nguy hiểm trong cơ sở sản xuất đảm bảo theo quy định tại Phụ lục 9, Thông tư số 32/2017/TT-BCT.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	<p>+ Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01a, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;</p> <p>+ Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của cơ sở sản xuất hóa chất theo mẫu 01g, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;</p>
<b>Phí, lệ phí</b>	<p>Quy định mức thu lệ phí, phí theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018:</p> <p>- Phí thẩm định: 1.200.000 đồng</p>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>Điều kiện sản xuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề sản xuất hóa chất;</li> <li>- Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Diện tích, nhà xưởng, kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Cơ sở sản xuất có đủ diện tích để bố trí dây chuyền sản xuất phù hợp với công suất thiết kế, đảm bảo các công đoạn sản xuất, đáp ứng yêu cầu công nghệ;</li> <li>- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về</li> </ul>

	<p>chuyên ngành hóa chất;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.</li> </ul>
<b>Cán cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.</li> <li>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</li> <li>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

Tên tổ chức, cá nhân <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>..... <sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng .... năm .....**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương.....

Tên tổ chức/cá nhân:..... <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ....., Điện thoại: ..... Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: ..... Điện thoại: ..... Fax:.....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số ..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, gồm:**1. Hóa chất sản xuất:**

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần <sup>(5)</sup>				Khối lượng <sup>(6)</sup>	Đơn vị tính <sup>(7)</sup>	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	$C_3H_6O$	30%	100	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	$C_7H_8$	20%			
2								
N								

**2. Hóa chất kinh doanh:**

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần <sup>(5)</sup>				Khối lượng <sup>(6)</sup>	Đơn vị tính <sup>(7)</sup>	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	$C_3H_6O$	30%	500	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	$C_7H_8$	20%			
2								
N								



.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:

.....<sup>(8)</sup> .....

## ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

### **Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;

- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;

- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;

- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;

- (5): Chi kê khai các thành phần là chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;

- (6): Kê khai khối lượng hóa chất sản xuất, kinh doanh tối đa trong một năm;

- (7): Đơn vị đo khối lượng trên đơn vị thời gian là một năm;

- (8): Tên các giấy tờ kèm theo.

Tên tổ chức, cá nhân <sup>(1)</sup>

Mẫu 01g

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... <sup>(2)</sup>

..... <sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng .... năm .....

**BẢN KÊ KHAI THIẾT BỊ KỸ THUẬT,  
TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG VÀ AN TOÀN CỦA  
CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT**

STT	Tên các thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn trong sản xuất, kinh doanh	Thông số kỹ thuật chính	Xuất xứ	Năm sản xuất	Thời gian hiệu chuẩn, kiểm định gần nhất	Thời hạn hiệu chuẩn, kiểm định
1						
2						
n						

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN**

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh giấy phép;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy phép đóng trụ sở chính.

**2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Lĩnh vực</b>	Hóa chất
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>- Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin đăng ký thành lập của tổ chức, cá nhân, tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đến Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến qua Trung tâm hành chính công tỉnh:</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp Giấy chứng nhận kiểm tra, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân, đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính. Trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.</p> <p>- Trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01b, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;</p> <p>- Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân; phần bản chính còn lại có thể nhận dạng được của Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng;</p>

	* Số lượng hồ sơ: 01 bộ
<b>Thời gian giải quyết</b>	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	+ Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01b, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;
<b>Phí, lệ phí</b>	Quy định mức thu lệ phí, phí theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018: - Phí thẩm định: 600.000 đồng
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	* Điều kiện chung: - Điều kiện sản xuất + Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề sản xuất hóa chất; + Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP; + Diện tích, nhà xưởng, kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Cơ sở sản xuất có đủ diện tích để bố trí dây chuyền sản xuất phù hợp với công suất thiết kế, đảm bảo các công đoạn sản xuất, đáp ứng yêu cầu công nghệ; + Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất; + Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.

	<p><b>*Điều kiện riêng:</b></p> <p>Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân, tổ chức, cá nhân</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.</li> <li>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</li> <li>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

Tên tổ chức, cá nhân <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>..... <sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng .... năm .....**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Tên tổ chức/cá nhân:..... <sup>(1)</sup> .....

Địa chỉ trụ sở chính :Điện thoại: ..... Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:.....Điện thoại: .....Fax:.....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số .....do .....  
cấp ngày ..... tháng ..... năm.....Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số ..... <sup>(5)</sup> ngày.....tháng.....năm....., giải trình lý do đề nghị cấp lại:..... <sup>(6)</sup>..... <sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất . nếu vi phạm ..... <sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật...... <sup>(1)</sup> gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: ..... <sup>(7)</sup>**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN**

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký lại cấp giấy chứng nhận;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại;
- (6): Thông tin giải trình đề nghị cấp lại, bao gồm các thông tin sửa đổi (nếu có);
- (7): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

**3. Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Lĩnh vực</b>	Hóa chất
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp có thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất, kinh doanh, tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận và gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm hành chính công tỉnh đến Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất;</li> <li>- Trong thời gian 16 (mười sáu) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và điều chỉnh Giấy phép.</li> <li>- Trường hợp không cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01c, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;</li> <li>- Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp; giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh;</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân sản xuất hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.

<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	+ Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01c, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;
<b>Phí, lệ phí</b>	Quy định mức thu lệ phí, phí theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018: - Phí thẩm định: 600.000 đồng
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p><b>*Điều kiện chung:</b></p> <p><b>Điều kiện sản xuất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề sản xuất hóa chất;</li> <li>- Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Diện tích, nhà xưởng, kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Cơ sở sản xuất có đủ diện tích để bố trí dây chuyền sản xuất phù hợp với công suất thiết kế, đảm bảo các công đoạn sản xuất, đáp ứng yêu cầu công nghệ;</li> <li>- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;</li> <li>- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.</li> </ul> <p><b>*Điều kiện riêng:</b></p> <p>Trường hợp có thay đổi về địa điểm cơ sở sản xuất hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.</li> <li>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</li> </ul>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

Tên tổ chức, cá nhân <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>..... <sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng .... năm .....

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Tên tổ chức/cá nhân:..... <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính tại: ....., Điện thoại: ..... Fax

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:....., Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số ..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số..... <sup>(5)</sup> ngày.... tháng....năm....., thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm:..... <sup>(6)</sup>

Giải trình lý do đề nghị cấp điều chỉnh:

..... <sup>(7)</sup>..... <sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm ..... <sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật...... <sup>(1)</sup> gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... <sup>(8)</sup>

## ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;

- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;

- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;

- (4): Ghi rõ "sản xuất" hoặc "kinh doanh" hoặc "sản xuất, kinh doanh";

- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh;

- (6): Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm thông tin trước khi điều chỉnh và thông tin đề nghị điều chỉnh;

- (7): Thông tin giải trình rõ lý do đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận;

- (8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

**4. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Lĩnh vực</b>	Hóa chất
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất lập 01 bộ hồ sơ gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến qua Trung tâm hành chính công khai đến Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp Giấy chứng nhận thông báo đề tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ. Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ không được tính vào thời gian cấp Giấy chứng nhận;</li> <li>- Trong thời hạn 12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ quy định Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính. Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công khai tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01a, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;</li> <li>- Bản kê khai về từng địa điểm kinh doanh;</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao Quyết định phê duyệt hoặc Xác nhận các tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy, chữa cháy và văn bản chấp thuận nghiệm thu hệ thống phòng cháy, chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền đối với từng kho chứa hóa chất thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;</li> </ul> <p>Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền chứng minh đảm bảo đủ điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng kho chứa hóa chất không thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng của từng địa điểm kinh doanh, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho chứa, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào khu vực kho hóa chất; Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho chứa hoặc Hợp đồng thuê kho đối với trường hợp thuê kho lưu trữ hoặc Hợp đồng hay thỏa thuận mua bán hóa chất trong trường hợp sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất;</li> <li>- Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của từng địa điểm kinh doanh hóa chất theo mẫu 01g, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;</li> <li>- Bản sao bằng trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất của người phụ trách về an toàn hóa chất;</li> <li>- Bản sao hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm trong cơ sở kinh doanh đảm bảo theo quy định tại Phụ lục 9, Thông tư số 32/2017/TT-BCT.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hóa chất có

	điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	+ Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01a, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT; + Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của cơ sở sản xuất hóa chất theo mẫu 01g, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;
<b>Phí, lệ phí</b>	Quy định mức thu lệ phí, phí theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018: - Phí thẩm định: 1.200.000 đồng
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	Điều kiện kinh doanh: - Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề kinh doanh hóa chất; - Cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4: khoản 2 Điều 5: khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP; - Địa điểm, diện tích kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; - Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật; - Vật chứa, bao bì lưu trữ hóa chất phải bảo đảm được chất lượng và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật; phương tiện vận chuyển hóa chất phải tuân thủ theo quy định của pháp luật; - Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ; - Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất. - Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</li> <li>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

Tên tổ chức, cá nhân <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>..... <sup>(3)</sup>, ngày ..... tháng .... năm .....**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ****Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương.....

Tên tổ chức/cá nhân:..... <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính: ....., Điện thoại: ..... Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: .....Điện thoại: .....Fax:.....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số ..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, gồm:**1. Hóa chất sản xuất:**

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần <sup>(5)</sup>				Khối lượng <sup>(6)</sup>	Đơn vị tính <sup>(7)</sup>	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C <sub>3</sub> H <sub>6</sub> O	30%	100	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C <sub>7</sub> H <sub>8</sub>	20%			
2								
N								

**2. Hóa chất kinh doanh:**

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần <sup>(5)</sup>				Khối lượng <sup>(6)</sup>	Đơn vị tính <sup>(7)</sup>	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C <sub>3</sub> H <sub>6</sub> O	30%	500	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C <sub>7</sub> H <sub>8</sub>	20%			
2								
N								

.....<sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm .....<sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....<sup>(1)</sup> gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:

.....<sup>(8)</sup> .....

## ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

### **Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Chi kê khai các thành phần là chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;
- (6): Kê khai khối lượng hóa chất sản xuất, kinh doanh tối đa trong một năm;
- (7): Đơn vị đo khối lượng trên đơn vị thời gian là một năm;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo.



Tên tổ chức, cá nhân <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>..... <sup>(3)</sup>, ngày .... tháng .... năm .....

**BẢN KÊ KHAI THIẾT BỊ KỸ THUẬT,  
TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG VÀ AN TOÀN CỦA  
CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT**

STT	Tên các thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn trong sản xuất, kinh doanh	Thông số kỹ thuật chính	Xuất xứ	Năm sản xuất	Thời gian hiệu chuẩn, kiểm định gần nhất	Thời hạn hiệu chuẩn, kiểm định
1						
2						
n				-		

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN**

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh giấy phép;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy phép đóng trụ sở chính.

**5. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Lĩnh vực</b>	Hóa chất
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin đăng ký thành lập của tổ chức, cá nhân, tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận và gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến qua Trung tâm hành chính công tỉnh; đến Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh;</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp Giấy chứng nhận kiểm tra, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho tổ chức, cá nhân đồng thời gửi 01 bản cho Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính.</li> <li>- Trường hợp không cấp lại Giấy chứng nhận. Sở Công Thương phải có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01b, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;</li> <li>- Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân; phần bản chính còn lại có thể nhận dạng được của Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng;</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01b, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;
<b>Phí, lệ phí</b>	Quy định mức thu lệ phí, phí theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018: - Phí thẩm định: 600.000 đồng
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p><b>*Điều kiện chung:</b></p> <p>Điều kiện kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề kinh doanh hóa chất;</li> <li>- Cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Địa điểm, diện tích kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;</li> <li>- Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Vật chứa, bao bì lưu trữ hóa chất phải bảo đảm được chất lượng và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật; phương tiện vận chuyển hóa chất phải tuân thủ theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Cơ sở kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;</li> <li>- Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.</li> <li>- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.</li> </ul>

	<p><b>*Điều kiện riêng:</b></p> <p>Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân, tổ chức, cá nhân</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.</li> <li>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</li> <li>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

Tên tổ chức, cá nhân <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>..... <sup>(3)</sup> ngày ..... tháng .... năm .....

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Tên tổ chức/cá nhân:..... <sup>(1)</sup> .....

Địa chỉ trụ sở chính :Điện thoại: ..... Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:.....Điện thoại: .....Fax:.....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số .....do .....  
cấp ngày ..... tháng ..... năm.....Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số ..... <sup>(5)</sup> ngày.....tháng.....năm..... giải trình lý do đề nghị cấp lại:..... <sup>(6)</sup>..... <sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm ..... <sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật...... <sup>(1)</sup> gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: ..... <sup>(7)</sup>

## ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;

- (2): Ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký lại cấp giấy chứng nhận;

- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;

- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;

- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại;

- (6): Thông tin giải trình đề nghị cấp lại, bao gồm các thông tin sửa đổi (nếu có);

- (7): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

**6. Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Lĩnh vực</b>	Hóa chất
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp có thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất, kinh doanh, tổ chức, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận và gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến qua Trung tâm hành chính công tỉnh. đến Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh;</li> <li>- Trong thời gian 16 (mười sáu) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và điều chỉnh Giấy chứng nhận.</li> <li>- Trường hợp không cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận, Sở Công Thương nơi tổ chức, cá nhân đặt cơ sở kinh doanh phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01c, Phụ lục 1, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;</li> <li>- Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp; giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh;</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh

<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp theo mẫu 01c, Phụ lục I, Thông tư số 32/2017/TT-BCT;
<b>Phí, lệ phí</b>	Quy định mức thu lệ phí, phí theo Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018: - Phí thẩm định: 600.000 đồng
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p><b>*Điều kiện chung:</b></p> <p>Điều kiện kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề kinh doanh hóa chất:</li> <li>- Cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:</li> <li>- Địa điểm, diện tích kho chứa phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia:</li> <li>- Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật:</li> <li>- Vật chứa, bao bì lưu trữ hóa chất phải bảo đảm được chất lượng và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật; phương tiện vận chuyển hóa chất phải tuân thủ theo quy định của pháp luật:</li> <li>- Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ:</li> <li>- Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.</li> <li>- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất.</li> </ul> <p><b>*Điều kiện riêng:</b></p>

	Trường hợp có thay đổi về địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất, kinh doanh
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007.</li> <li>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 9/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất;</li> <li>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Công Thương quy định cụ thể và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất Nghị định số 113/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>



Tên tổ chức, cá nhân <sup>(1)</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ..... <sup>(2)</sup>..... <sup>(3)</sup>, ngày .... tháng .... năm .....

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Tên tổ chức/cá nhân:..... <sup>(1)</sup>

Địa chỉ trụ sở chính tại: ..... Điện thoại: ..... Fax

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:....., Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất  Kinh doanh 

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số ..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ..... <sup>(4)</sup> hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số..... <sup>(5)</sup> ngày.... tháng....năm....., thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm:..... <sup>(6)</sup>

Giải trình lý do đề nghị cấp điều chỉnh:

..... <sup>(7)</sup>..... <sup>(1)</sup> xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất. Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất. nếu vi phạm ..... <sup>(1)</sup> xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật...... <sup>(1)</sup> gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... <sup>(8)</sup>

## ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

## Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ "sản xuất" hoặc "kinh doanh" hoặc "sản xuất, kinh doanh";
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh;
- (6): Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm thông tin trước khi điều chỉnh và thông tin đề nghị điều chỉnh;
- (7): Thông tin giải trình rõ lý do đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

### III. Lĩnh vực Điện lực.

#### 1. Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương.

Tên TTHC	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương.
Lĩnh vực	Điện lực
Trình tự thực hiện	<p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li></ul> <p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;</li><li>• Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.</li><li>• Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;</li><li>• Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li></ul> <p>- Trong quá trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế nếu thấy tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, cơ quan cấp giấy phép có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung để đáp ứng điều kiện hoặc từ chối cấp giấy phép bằng văn</p>

	<p>bản (nếu rõ lý do).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trước khi giấy phép hoạt động điện lực hết thời hạn sử dụng 60 ngày, đơn vị điện lực được cấp giấy phép có nhu cầu tiếp tục hoạt động phải lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực và thực hiện trình tự, thủ tục đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</li> <li>- Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính theo Mẫu 3a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT; bản sao bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề và hợp đồng lao động đã ký của chuyên gia tư vấn chính có tên trong danh sách với tổ chức tư vấn.</li> <li>- Danh mục các dự án có quy mô tương tự mà tổ chức tư vấn hoặc các chuyên gia tư vấn chính đã thực hiện.</li> <li>- Danh mục trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn và cam kết của tổ chức đảm bảo đáp ứng cho hoạt động tư vấn.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện và xuất, nhập khẩu điện.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.

	Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính theo Mẫu 3a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép hoạt động điện lực
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p><b>* Điều kiện chung</b></p> <p>Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động điện lực phải đáp ứng các điều kiện chung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</li> <li>• Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;</li> <li>• Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;</li> <li>• Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.</li> </ul> </li> <li>- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.</li> <li>- Có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.</li> <li>- Nộp phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.</li> </ul> <p><b>* Điều kiện cụ thể cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Đối với cấp giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Là tổ chức tư vấn chuyên ngành, có năng lực chuyên môn về thiết kế công trình, thiết bị đường dây và trạm biến áp, bảo vệ rơ le, điều khiển tự động, đánh giá tác động môi trường, phân tích kinh tế - tài chính dự án cho các công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp phù hợp.</li> </ul> </li> </ul>

- Có đội ngũ chuyên gia tư vấn bao gồm chuyên gia tư vấn chính và các chuyên gia tư vấn khác có kinh nghiệm trong các lĩnh vực cơ lý đường dây, thiết bị điện, điều khiển tự động, bảo vệ rơ le, tải chính dự án, địa chất, xây dựng, tổ chức thi công công trình đường dây và trạm biến áp.

- Chuyên gia tư vấn chính phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện, hệ thống điện, điện kỹ thuật, thiết bị điện, tự động hóa, môi trường, kinh tế, tải chính hoặc chuyên ngành tương tự, có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn và đã tham gia thực hiện ít nhất một dự án đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương và có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng phù hợp.

- Chuyên gia tư vấn chính làm nhiệm vụ chuyên gia tư vấn chủ trì ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 41 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP phải có kinh nghiệm chủ nhiệm đề án, chủ trì thực hiện dự án đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương hoặc đã tham gia thiết kế ít nhất ba dự án đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương.

- Có trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng cần thiết cho việc tư vấn đầu tư xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp.

- Có số lượng chuyên gia tư vấn chính theo hạng công trình đường dây và trạm biến áp như sau:

Hạng 1: Có 20 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

Hạng 2: Có 15 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

Hạng 3: Có 10 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

Hạng 4: Có 05 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

- Đối với cấp giấy phép tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp

*điện áp đến 35kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương*

- Là tổ chức tư vấn chuyên ngành, có năng lực chuyên môn về công nghệ và công trình đường dây và trạm biến áp.

- Có đội ngũ chuyên gia tư vấn bao gồm chuyên gia tư vấn chính và các chuyên gia tư vấn khác có kinh nghiệm trong các lĩnh vực cơ lý đường dây, thiết bị điện, điều khiển tự động, bảo vệ rơ le, tổ chức xây dựng.

- Chuyên gia tư vấn chính phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện, tự động hóa, kinh tế, tài chính hoặc chuyên ngành tương tự, có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn, đã tham gia giám sát thi công ít nhất một công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương và có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp.

- Chuyên gia tư vấn chính làm nhiệm vụ chuyên gia tư vấn chủ trì ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 44 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP còn phải có kinh nghiệm chủ trì thực hiện giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương hoặc tham gia thực hiện giám sát thi công ít nhất ba công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương.

- Có trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng cần thiết cho việc tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp.

Có số lượng chuyên gia tư vấn chính theo hạng công trình đường dây và trạm biến áp như sau:Hạng 1: Có 20 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

Hạng 2: Có 15 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

Hạng 3: Có 10 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

Hạng 4: Có 05 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</p> <p>Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> <li>- Công văn số 836/CN.XDCB-CT ngày 23/7/2003 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

**PHỤ LỤC I**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... , ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

Kính gửi: Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương tỉnh ...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở giao dịch chính tại:..... Điện thoại:.....Fax:.....

Thành lập theo giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....do .....cấp ngày.....

Giấy phép hoạt động điện lực số: .....do ..... cấp ngày .....  
..... (nếu có).

Ngành nghề kinh doanh hiện tại: .....

Đề nghị cấp/ gia hạn/ sửa đổi/ bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho những lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương ... cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

Đơn vị xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**Lãnh đạo đơn vị**  
**(Ký tên, đóng dấu)**



**PHỤ LỤC 3a**  
**DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, CHUYÊN GIA TƯ VẤN**  
**CHÍNH LĨNH VỰC TƯ VẤN CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN LỰC**  
 (Cho lĩnh vực hoạt động tư vấn quy hoạch, tư vấn đầu tư xây dựng điện và tư vấn giám sát thi công các công trình điện)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thâm niên công tác (năm)	Tên dự án, công trình đã tham gia	Ghi chú
I.	Cán bộ quản lý							
1								
2								
3								
4								
5								
II	Chuyên gia tư vấn chính							
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
10								

**2. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Điện lực</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>– Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> </ul> <p>– Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;</li> <li>• Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.</li> <li>• Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;</li> <li>• Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt</li> </ul>

	<p>động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>- Trong quá trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế nếu thấy tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, cơ quan cấp giấy phép có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung để đáp ứng điều kiện hoặc từ chối cấp giấy phép bằng văn bản (nêu rõ lý do).</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tô, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT;</li> <li>• Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</li> </ul> <p>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT;</li> <li>• Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;</li> <li>• Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp

	lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện và xuất, nhập khẩu điện.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép hoạt động điện lực được sửa đổi, bổ sung
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp phép; hoặc tổ chức đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.</li> <li>- Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực phải đáp ứng các điều kiện chung về cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</p> <p>Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> <li>- Công văn số 836/CN.XDCB-CT ngày 23/7/2003 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

**PHỤ LỤC 1**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

Kính gửi: Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương tỉnh ...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở giao dịch chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....

Thành lập theo giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....do .....cấp ngày.....

Giấy phép hoạt động điện lực số: .....do ..... cấp ngày .....

..... (nếu có).

Ngành nghề kinh doanh hiện tại: .....

Đề nghị cấp/ gia hạn/ sửa đổi/ bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho những lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương ... cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

Đơn vị xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**Lãnh đạo đơn vị**  
**(Ký tên, đóng dấu)**

**3. Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Điện lực</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> </ul> <p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;</li> <li>• Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.</li> <li>• Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;</li> <li>• Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt</li> </ul>

	<p>động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế nếu thấy tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, cơ quan cấp giấy phép có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung để đáp ứng điều kiện hoặc từ chối cấp giấy phép bằng văn bản (nếu rõ lý do).</li> </ul>
<p><b>Cách thức thực hiện</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<p><b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</li> <li>- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca nhà máy điện theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT; bản sao hằng tốt nghiệp, thẻ an toàn điện và giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho đội ngũ trưởng ca theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành.</li> <li>- Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư, chủ trương đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền.</li> <li>- Bản sao Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường dự án đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về môi trường.</li> <li>- Bản sao Hợp đồng mua bán điện.</li> <li>- Danh mục các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và cam kết của chủ đầu tư thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật trong</li> </ul>

	<p>việc sử dụng các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao Biên bản nghiệm thu về hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.</li> <li>- Bản sao quyết định phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền (đối với nhà máy thủy điện).</li> <li>- Bản sao Quy trình phối hợp vận hành nhà máy điện với Đơn vị Điều độ hệ thống điện.</li> <li>- Bản sao biên bản nghiệm thu hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện theo quy định; bản sao biên bản nghiệm thu hệ thống SCADA phục vụ vận hành hệ thống điện và thị trường điện theo quy định.</li> <li>- Bản sao biên bản nghiệm thu đập thủy điện; bản đăng ký an toàn đập gửi cơ quan có thẩm quyền; phương án bảo đảm an toàn đập và bảo đảm an toàn vùng hạ du đập theo quy định; báo cáo kết quả kiểm định đập (đối với đập thủy điện đã đến kỳ kiểm định).</li> </ul> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện và xuất, nhập khẩu điện.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT. Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca nhà máy điện theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép hoạt động điện lực.



**Yêu cầu về điều kiện**

**\* Điều kiện chung**

Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động điện lực phải đáp ứng các điều kiện chung sau:

- Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm:

• Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

• Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

• Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

• Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.

- Có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.

- Nộp phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

**\* Điều kiện cụ thể cấp giấy phép hoạt động phát điện**

- Có dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện khả thi phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Có trang thiết bị công nghệ, phương tiện phục vụ, nhà xưởng, công trình kiến trúc theo thiết kế kỹ thuật được duyệt, xây dựng, lắp đặt, kiểm tra nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định.

- Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện hoặc kỹ thuật phù hợp và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phát điện ít nhất 05 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành phù hợp, được đào tạo về an toàn, được đào tạo và cấp chứng chỉ vận hành nhà máy điện, thị trường điện theo quy định.

- Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện và thị trường điện lực theo quy định của pháp luật.

- Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an

	<p>toàn lao động phải được kiểm định đạt yêu cầu kỹ thuật.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.</li> <li>- Có hệ thống phòng cháy và chữa cháy của nhà máy điện được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Có quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</li> <li>- Các tài liệu pháp lý về an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy điện theo quy định của pháp luật.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</p> <p>Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> <li>- Công văn số 836/CN.XDCB-CT ngày 23/7/2003 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

**PHỤ LỤC I**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

Kính gửi: Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương tỉnh ...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở giao dịch chính tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....

Thành lập theo giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....do .....cấp ngày.....

Giấy phép hoạt động điện lực số: .....do ..... cấp ngày .....

..... (nếu có).

Ngành nghề kinh doanh hiện tại: .....

Đề nghị cấp/ gia hạn/ sửa đổi/ bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho những lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

\* .....

\* .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

\* .....

Đề nghị Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương ... cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

Đơn vị xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**Lãnh đạo đơn vị**  
**(Ký tên, đóng dấu)**

**PHỤ LỤC 3a**  
**DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, CHUYÊN GIA TƯ VẤN**  
**CHÍNH LĨNH VỰC TƯ VẤN CHUYÊN NGÀNH ĐIỆN LỰC**  
 (Cho lĩnh vực hoạt động tư vấn quy hoạch, tư vấn đầu tư xây dựng điện và tư vấn giám sát thi công các công trình điện)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Thâm niên công tác (năm)	Tên dự án, công trình đã tham gia	Ghi chú
I.	Cán bộ quản lý							
1								
2								
3								
4								
5								
II	Chuyên gia tư vấn chính							
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
10								

**4. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Điện lực</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> </ul> <p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;</li> <li>• Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.</li> <li>• Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực:</li> <li>• Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt</li> </ul>

	<p>động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế nếu thấy tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, cơ quan cấp giấy phép có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung để đáp ứng điều kiện hoặc từ chối cấp giấy phép bằng văn bản (nếu rõ lý do).</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT;</li> <li>• Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</li> </ul> </li> <li>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT;</li> <li>• Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;</li> <li>• Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện và xuất, nhập khẩu điện.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Vấn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp phép; hoặc tổ chức đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chuyên giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực phải đáp ứng các điều kiện chung về cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.
<b>Căn cứ pháp lý</b>	Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực. Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương. - Công văn số 836/CN.XDCB-CT ngày 23/7/2003 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653

**PHỤ LỤC I**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... , ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

Kính gửi: Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương tỉnh ...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở giao dịch chính tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....

Thành lập theo giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....do .....cấp ngày.....

Giấy phép hoạt động điện lực số: .....do ..... cấp ngày .....  
..... (nếu có).

Ngành nghề kinh doanh hiện tại: .....

Đề nghị cấp/ gia hạn/ sửa đổi/ bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho những lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương ... cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

Đơn vị xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**Lãnh đạo đơn vị**  
**(Ký tên, đóng dấu)**



## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN.

### II. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước.

#### 1. Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) cho Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.</p> <p>+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét, thẩm định và cấp giấy phép. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do:</p> <p>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.</p> <p>+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</p> <p>+ Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự</p>

	<p>kiến làm địa điểm bán rượu tiêu dùng tại chỗ.</p> <p>+ Bản sao hợp đồng mua bán rượu với các thương nhân có Giấy phép sản xuất, phân phối, bán buôn hoặc bán lẻ rượu.</p> <p>+ Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại các địa điểm bán rượu tiêu dùng tại chỗ.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>+ Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.</p> <p>+ Rượu tiêu dùng tại chỗ phải được cung cấp bởi thương nhân có Giấy phép sản xuất, phân phối, bán buôn hoặc bán lẻ rượu.</p> <p>+ Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.</p> <p>+ Trường hợp thương nhân tự sản xuất rượu để bán tiêu dùng tại chỗ thì phải có Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp hoặc Giấy phép sản</p>

	xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

**TÊN THƯƠNG NHÂN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**  
.....  
**NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ..... , ngày ..... tháng ..... năm  
.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

(1)

Kính gửi: ..... (2) .....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: ..... Fax:

.....

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: ..... Điện  
thoại:.....

Fax:

.....

...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

Đề nghị..... (2) ..... xem xét cấp Giấy phép..... (1) ....., cụ thể là:

(Tùy thuộc vào từng loại hình kinh doanh rượu, thương nhân thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):

Được phép sản xuất rượu như sau:

Sản xuất các loại rượu:

..... (3) .....

Quy mô sản xuất sản phẩm rượu:

..... (4) .....

Được phép tổ chức phân phối rượu như sau:

Được phép mua các loại rượu: ..... (3) ..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, nhà cung cấp rượu nước ngoài

sau:.....

.....<sup>(5)</sup> .....

Được phép tổ chức hệ thống phân phối rượu tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau:

.....

Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....

**Được phép tổ chức bán buôn rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup> ..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup> .....

Được phép tổ chức hệ thống bán buôn rượu tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau: .....

.....

Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....

**Được phép tổ chức bán lẻ rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup> ..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup> .....

Được phép bán lẻ rượu tại các địa điểm sau:

.....

**Được phép tổ chức bán rượu tiêu dùng tại chỗ như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup> ..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu, thương nhân bán lẻ rượu sau: .....<sup>(5)</sup> .....

Được phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....<sup>(6)</sup> ... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ...../2017/NĐ-CP ngày... tháng ... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))*

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: Rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

<sup>(4)</sup>: Ghi công suất thiết kế; đối với sản xuất rượu thủ công thì ghi sản lượng dự kiến sản xuất (lít/năm).

<sup>(5)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ.

<sup>(6)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

**2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.**

<b>Tên TTHC</b>	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Trường hợp có thay đổi các nội dung của giấy phép, thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) cho Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>+ Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP;</p> <p>+ Bản sao giấy phép đã được cấp;</p> <p>+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</p> <p>* <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có nhu cầu sửa đổi, bổ sung giấy phép đã được cấp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có nhu cầu sửa đổi, bổ sung giấy phép đã được cấp.</li> <li>+ Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.</li> <li>+ Rượu tiêu dùng tại chỗ phải được cung cấp bởi thương nhân có Giấy phép sản xuất, phân phối, bán buôn hoặc bán lẻ rượu.</li> <li>+ Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp thương nhân tự sản xuất rượu để bán tiêu dùng tại chỗ thì phải có Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp hoặc Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.



TÊN THƯƠNG NHÃN

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: /

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP .....(1).....**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Fax:.....

Địa điểm sản xuất/kinh

doanh:.....

Điện thoại: ..... Fax:

.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do .....cấp ngày

..... tháng..... năm .....

Giấy phép.....<sup>(1)</sup>..... đã được cấp số..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Giấy phép...<sup>(1)</sup>...đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ..... do ..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

.....<sup>(3)</sup>..... đề nghị .....<sup>(2)</sup>.....xem xét cấp sửa đổi (hoặc bổ sung) Giấy phép...<sup>(1)</sup>....., với lý do cụ thể như sau:

Thông tin cũ:

.....

Thông tin mới:

.....

.....<sup>(4)</sup>.....

.....

.....<sup>(3)</sup>..... xin cam đoan lý do trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ..... /2017/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**Chú thích:**

- <sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.
- <sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.
- <sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.
- <sup>(4)</sup>: Nội dung sửa đổi, bổ sung.

**3. Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p><b>Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:</b></p> <p>Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p><b>Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) cho Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.</li> <li>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét và cấp lại giấy phép. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</li> <li>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu bổ sung.</li> <li>+ Cơ quan cấp giấy phép căn cứ vào hồ sơ đã lưu và hồ sơ đề nghị cấp lại của thương nhân để cấp lại giấy phép;</li> <li>+ Thời hạn của giấy phép sẽ được giữ nguyên như cũ.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>

<p><b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b></p>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <p><i>Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:</i></p> <p>Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại đối với quy định lại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p><i>Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:</i></p> <p>Hồ sơ đề nghị cấp lại (01 bộ) bao gồm:</p> <p>Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP và bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có).</p> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<p><b>Thời gian giải quyết</b></p>	<p>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
<p><b>Cơ quan thực hiện</b></p>	<p>Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng</p>
<p><b>Đối tượng thực hiện</b></p>	<p>Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có giấy phép hết hiệu lực, bị mất, bị hỏng.</p>
<p><b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b></p>	<p>Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.</p>
<p><b>Phí, lệ phí</b></p>	<p>Theo quy định của Bộ Tài chính.</p>
<p><b>Kết quả thực hiện TTHC</b></p>	<p>Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.</p>
<p><b>Yêu cầu về điều kiện</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có giấy phép hết hiệu lực, bị mất, bị hỏng.</li> <li>+ Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.</li> <li>+ Rượu tiêu dùng tại chỗ phải được cung cấp bởi thương nhân có Giấy phép sản xuất, phân phối, bán buôn hoặc bán lẻ rượu.</li> </ul>

	<p>+ Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.</p> <p>+ Trường hợp thương nhân tự sản xuất rượu để bán tiêu dùng tại chỗ thì phải có Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp hoặc Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.</p> <p>+ Trường hợp cấp lại giấy phép bị hết hiệu lực, thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.</p>

**TÊN THƯƠNG NHÂN** \_\_\_\_\_ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP .....<sup>(1)</sup>.....**  
**(trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)**

Kính gửi:.....<sup>(2)</sup>.....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Fax:.....

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: .....Điện thoại: .....

Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do .....cấp ngày ..... tháng..... năm .....

Giấy phép.....<sup>(1)</sup>..... đã được cấp số..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Giấy phép...<sup>(1)</sup>....đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ..... do ..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

.....<sup>(3)</sup>..... đề nghị .....<sup>(2)</sup>.... xem xét cấp lại Giấy phép.....<sup>(1)</sup>....., với lý do cụ thể như sau:.....<sup>(4)</sup>

.....<sup>(3)</sup>..... xin cam đoan lý do trình bày trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số..... /2017/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))*

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

<sup>(4)</sup>: Lý do xin cấp lại.

**Phần III**  
**NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ**  
**NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG.**

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH.**

**I. Lĩnh vực xăng dầu.**

**1. Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Xăng dầu</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ qua Trung tâm hành chính công tỉnh về Sở Công Thương.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.</li><li>+ Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</li></ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Qua Bưu điện.</li><li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li><li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li></ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b> Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đối với trường hợp cấp mới bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;</li><li>+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của thương nhân chủ sở hữu cửa hàng bán lẻ xăng dầu;</li><li>+ Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Khoản 3 Điều 24 Nghị</li></ul>

	<p>định số 83/2014/NĐ-CP và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản sao chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý và nhân viên cửa hàng theo quy định tại Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Cửa hàng xăng dầu có đủ các điều kiện theo quy định.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép kinh doanh
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuộc sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu hoặc thương nhân sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định này (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu).</li> <li>+ Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng các quy định hiện hành về quy chuẩn, tiêu chuẩn cửa hàng bán lẻ xăng dầu, an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.</li> <li>+ Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh</li> </ul>



	doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</li> <li>• <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</i></li> <li>• Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP \_\_\_\_\_ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / ..... ngày ..... tháng ..... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI  
GIẤY CHỨNG NHẬN CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố ...

Tên doanh nghiệp: .....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Mã số thuế:.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số ...../2014/NĐ-CP ngày ..... tháng ..... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng bán lẻ xăng dầu: .....

Địa chỉ .....

Điện thoại:..... số Fax:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Hồ sơ kèm theo, gồm:**

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
3. Tài liệu về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu của thương nhân cấp hàng.

**2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Xăng dầu
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ qua Trung tâm hành chính công tỉnh về Sở Công Thương.</p> <p>Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.</p> <p>Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đơn đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;</li> <li>• Bản gốc Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã được cấp;</li> <li>• Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Cửa hàng xăng dầu có đủ các điều kiện theo quy định.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ

	lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh: hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	<b>Giấy phép kinh doanh</b>
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p><b>Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>. Thuộc sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu hoặc thương nhân sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định này (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu).</li> <li>. Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng các quy định hiện hành về quy chuẩn, tiêu chuẩn cửa hàng bán lẻ xăng dầu, an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.</li> <li>. Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>. Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</li> <li>. Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</li> <li>. Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653



<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Xăng dầu</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>Thương nhân gửi một (01) bộ hồ sơ qua Trung tâm hành chính công tỉnh về Sở Công Thương.</p> <p>Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.</p> <p>Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;</li> <li>- Bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (nếu có).</li> </ul> <p>* <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Cửa hàng xăng dầu có đủ các điều kiện theo quy định.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định</i>

	<i>mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	<b>Giấy phép kinh doanh</b>
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p><b>Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thuộc sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu hoặc thương nhân sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định này (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu).</li> <li>• Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng các quy định hiện hành về quy chuẩn, tiêu chuẩn cửa hàng bán lẻ xăng dầu, an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.</li> <li>• Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</li> <li>• <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</i></li> <li>• Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày ..... tháng ..... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI  
GIẤY CHỨNG NHẬN CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh/thành phố ...

Tên doanh nghiệp: .....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Mã số thuế:.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số ...../2014/NĐ-CP ngày ..... tháng ..... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Tên cửa hàng bán lẻ xăng dầu: .....

Địa chỉ .....

Điện thoại:..... số Fax:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu: các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
3. Tài liệu về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho cửa hàng bán lẻ xăng dầu của thương nhân cấp hàng.



## II. Lĩnh vực thuốc lá.

### 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Thuốc lá
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>Trình tự này áp dụng cho trường hợp cấp Giấy chứng nhận lần đầu và cấp lại do Giấy chứng nhận đã được cấp hết hiệu lực. Trước thời hạn hết hiệu lực của Giấy chứng nhận 30 ngày, tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận trong trường hợp tiếp tục đầu tư trồng cây thuốc lá. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại do Giấy chứng nhận hết hiệu lực như đối với trường hợp cấp lần đầu.</p> <p>Trình tự như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Doanh nghiệp đầu tư trồng cây thuốc lá nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá cho Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</li><li>+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá. Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do;</li><li>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu doanh nghiệp bổ sung.</li></ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Qua Bưu điện.</li><li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li><li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li></ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.</li><li>+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.</li><li>+ Bản sao hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá với người trồng cây thuốc lá và bản kê tổng hợp</li></ul>

	<p>diện tích trồng, dự kiến sản lượng nguyên liệu lá thuốc lá.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp đầu tư trồng cây thuốc lá.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trồng cây thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 1; Bảng kê đề nghị Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trồng cây thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 5 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013.
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh: hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>Điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.</li> <li>2. Điều kiện về quy mô đầu tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người: Có quy mô đầu tư trồng cây thuốc lá tại địa phương ít nhất 100 ha mỗi năm;</li> <li>3. Điều kiện về quy trình kinh doanh nguyên liệu thuốc lá. Phải có hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá với người trồng cây thuốc lá phù hợp với quy mô kinh doanh.</li> <li>4. Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ. Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.</li> </ol>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6

	<p>năm 2013 ;</p> <p>+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013.</p> <p><i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</i></p>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

**Phụ lục 1**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /... .., ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ TRỒNG CÂY THUỐC  
LÁ**

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:..... Fax:.....;
3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....
4. Đề nghị ....(1) xem xét cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trồng cây thuốc lá. cụ thể như sau:

- Loại cây thuốc lá:.....(2); Diện tích trồng cây thuốc lá.....(ha)
- Địa điểm trồng cây thuốc lá:.....
- Hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....

.....(3) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ- CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai .....(3) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**  
*(ký tên và đóng dấu)*

*(Chú thích:*

- (1): Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận.
- (2): Ghi cụ thể các loại cây thuốc lá (ví dụ: thuốc lá vàng sây, thuốc lá Burley, thuốc lá Nâu...)
- (3): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

**Phụ lục 5**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**                      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...

..... ngày..... tháng..... năm 20...

**BẢNG KÊ**  
**DỰ KIẾN DIỆN TÍCH, NĂNG SUẤT, SẢN LƯỢNG CỦA DOANH NGHIỆP**  
**ĐẦU TƯ TRỒNG CÂY THUỐC LÁ**

Số TT	Loại cây thuốc lá	Địa điểm trồng cây thuốc lá(1)	Diện tích (ha)	Năng suất (tấn/ha)	Sản lượng (tấn)
1	Thuốc lá vàng sây				
2	Thuốc lá Burley				
3	Thuốc lá Nâu				
...	Thuốc lá....				
<b>Tổng cộng</b>					

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người lập biểu**  
*(ký, ghi rõ họ tên)*

**Giám đốc**  
*(ký tên và đóng dấu)*

*Chú thích:*

(1): Ghi rõ tên xã, huyện, tỉnh nơi dự kiến trồng cây thuốc lá.

## 2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Thuốc lá
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>Trình tự này áp dụng cho trường hợp Giấy chứng nhận đã được cấp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy. (Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trồng cây thuốc lá hết hiệu lực, Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại như đối với trường hợp cấp lần đầu).</p> <p>+ Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá cho Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá</p> <p>+ Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b>          Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp lại;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá đã được cấp (nếu có)</li> </ul> <p>* <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp trồng cây thuốc lá đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá hết thời hạn hiệu lực.

<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 36 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013).
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>Điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.</li> <li>2. Điều kiện về quy mô đầu tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người: Có quy mô đầu tư trồng cây thuốc lá tại địa phương ít nhất 100 ha mỗi năm;</li> <li>3. Điều kiện về quy trình kinh doanh nguyên liệu thuốc lá. Phải có hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá với người trồng cây thuốc lá phù hợp với quy mô kinh doanh.</li> <li>4. Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ. Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.</li> </ol>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 ;</p> <p>+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013.</p> <p><i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</i></p>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<p>- Sở Công thương Bắc Ninh</p> <p>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</p>

**Phụ lục 36**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1...

..... ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ TRỒNG CÂY THUỐC LÁ**

*(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách nát hoặc bị cháy)*

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....;

2. Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:..... Fax:.....;

3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số.....do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

4. Đã được.....(1) cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá số...ngày...tháng...năm... và đã được cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ... (nếu có).....(2)

5. Đề nghị ....(1) xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá với lý do sau:.....(3)

Hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....(4)

.....(5) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai .....(5) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**

*(thọ và tên, ký tên, đóng dấu)*

**Chú thích:**

(1): Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận.

(2): Nếu đã được cấp Giấy phép sửa đổi, bổ sung thì ghi rõ ngày, tháng, năm, lần thứ mấy

(3): Ghi rõ lý do đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận.

(4): Hồ sơ liên quan đến nội dung đề nghị cấp lại.

(5): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận.



### 3. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Thuốc lá</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá cho Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá</p> <p>+ Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;</li> <li>+ Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá đã được cấp;</li> <li>+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</li> </ul> <p>* <b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp trồng cây thuốc lá đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung trong Giấy phép đã được cấp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục 26 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013).
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định</i>

	<i>mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thâm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh: hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>Điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.</li> <li>2. Điều kiện về quy mô đầu tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người: Có quy mô đầu tư trồng cây thuốc lá tại địa phương ít nhất 100 ha mỗi năm;</li> <li>3. Điều kiện về quy trình kinh doanh nguyên liệu thuốc lá. Phải có hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá với người trồng cây thuốc lá phù hợp với quy mô kinh doanh.</li> <li>4. Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ. Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.</li> </ol>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 :</p> <p>+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013.</p> <p><i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</i></p>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<p>- Sở Công thương Bắc Ninh</p> <p>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</p>

**Phụ lục 26**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ  
ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ TRỒNG CÂY THUỐC LÁ**

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....;
2. Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:..... Fax:.....;
3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số.....do.....cấp ngày.....tháng..... năm.....;
4. Đã được.....(1) cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá số...ngày...tháng...năm... và đã được cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ... (nếu có).....(2)
5. Đề nghị ....(1) xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá với nội dung sau (tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung của doanh nghiệp):
  - Thông tin cũ:.....(3)
  - Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....
  - Lý do sửa đổi, bổ sung:.....
  - Các hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....(4).....(5) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai .....(5) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**  
*(ký tên và đóng dấu)*

**Chú thích:**

- (1): Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận.
- (2): Nếu đã được cấp sửa đổi, bổ sung thì ghi rõ ngày, tháng, năm, lần thứ mấy.
- (3): Thông tin ghi trong Giấy chứng nhận cũ.
- (4): Hồ sơ liên quan đến nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung.
- (5): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

#### 4. Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Thuốc lá
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá cho Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</p> <p>+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.</p> <p>+ Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.</p> <p>+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.</p> <p>+ <i>Bản sao hợp đồng nguyên tắc hoặc thỏa thuận nhập khẩu i): thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá hoặc nguyên tắc hoặc thỏa thuận hợp đồng xuất khẩu i): thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá.</i></p> <p>* <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 3; 7; kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013.

<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>1. Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Có hợp đồng nguyên tắc hoặc thỏa thuận nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá hoặc nguyên tắc hoặc thỏa thuận hợp đồng xuất khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá. Doanh nghiệp có Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá chỉ được nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá cho các doanh nghiệp có Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá.</p> <p>3. Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.</p> <p>Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 ;</p> <p>+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013.</p> <p><i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</i></p>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<p>- Sở Công thương Bắc Ninh</p> <p>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</p>



**Phụ lục 7**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP GIẤY PHÉP MUA BÁN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ**

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....;
2. Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:.....Fax:.....;
3. Văn phòng đại diện (nếu có).....Điện thoại.....Fax.....;
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số.....do.....cấp ngày.....tháng..... năm.....
5. Đề nghị .....(1) xem xét cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá, cụ thể như sau:

- Loại nguyên liệu thuốc lá:.....(2)

- Được phép nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá của các doanh nghiệp:.....(3)

- Những hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....

.....(4)xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ- CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, nếu sai .....(4) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**

*(ký tên và đóng dấu)*

*Chú thích:*

(1): Tên cơ quan cấp Giấy phép

(2): Ghi cụ thể các loại nguyên liệu thuốc lá (ví dụ: lá thuốc lá, sợi thuốc lá, thuốc lá tẩm, lá tách cọng...).

(3): Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại của các doanh nghiệp ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu.

(4): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy phép

### 5. Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Thuốc lá</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>Trường hợp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá đã được cấp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy. (Trường hợp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá đã được cấp hết hiệu lực. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại như đối với trường hợp cấp lần đầu).</p> <p>+ Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá cho Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.</p> <p>+ Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b>          Trường hợp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy, doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Văn bản đề nghị cấp lại;</li> <li>+ Bản sao Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá đã được cấp (nếu có)</li> </ul> <p>* <b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá hết thời hạn hiệu lực.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên



	liệu thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 38 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013.
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>1. Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Có hợp đồng nguyên tắc hoặc thỏa thuận nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá hoặc nguyên tắc hoặc thỏa thuận hợp đồng xuất khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá. Doanh nghiệp có Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá chỉ được nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá cho các doanh nghiệp có Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá.</p> <p>3. Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.</p> <p>Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 ;</p> <p>+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013.</p> <p><i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</i></p>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<p>- Sở Công thương Bắc Ninh</p> <p>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</p>

**Phụ lục 38**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
\_\_\_\_\_      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
\_\_\_\_\_

Số: /...

..... ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI**

**GIẤY PHÉP MUA BÁN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ**

*(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách nát hoặc bị cháy)*

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:..... Fax:.....
3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số.....do.....cấp ngày.....tháng..... năm.....
4. Đã được.....(1) cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá số...ngày...tháng...năm... và đã được cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ... (nếu có).....(2)
5. Đề nghị ....(1) xem xét cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá với lý do sau:.....(3)

Hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....(4)

.....(5) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai .....(5) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**  
*(ký tên và đóng dấu)*

*Chú thích:*

- (1): Tên cơ quan cấp Giấy phép.
- (2): Nếu Giấy phép đã được cấp sửa đổi, bổ sung thì ghi rõ ngày, tháng, năm, lần thứ mấy
- (3): Ghi rõ lý do đề nghị cấp lại Giấy phép.
- (4): Hồ sơ liên quan đến nội dung đề nghị cấp lại Giấy phép.
- (5): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp lại Giấy phép

### 5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Thuốc lá</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá cho Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá</p> <p>+ Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>+ Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;</p> <p>+ Bản sao Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá đã được cấp;</p> <p>+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</p> <p>* <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung trong Giấy phép đã được cấp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục 28 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013).
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</i>

	<i>thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh: hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	<b>Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá</b>
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>1. Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Có hợp đồng nguyên tắc hoặc thỏa thuận nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá hoặc nguyên tắc hoặc thỏa thuận hợp đồng xuất khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá. Doanh nghiệp có Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá chỉ được nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá cho các doanh nghiệp có Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá.</p> <p>3. Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.</p> <p>Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<p>+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 ;</p> <p>+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013.</p> <p><i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</i></p>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<p>- Sở Công thương Bắc Ninh</p> <p>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</p>

**Phụ lục 28**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP MUA BÁN  
NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ**

Kính gửi: .....(1)

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Địa chỉ trụ sở chính:.....Điện thoại:..... Fax:.....;
3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số.....do.....cấp ngày.....tháng..... năm.....
4. Đã được.....(1) cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá số...ngày...tháng...năm... và đã được cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ... (nếu có).....(2)
5. Đề nghị ....(1) xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá với nội dung sau (*tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung của doanh nghiệp*):
  - Thông tin cũ:.....(3)
  - Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....
  - Lý do sửa đổi, bổ sung:.....
  - Hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:.....(4).....(5) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ- CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai .....(5) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp**  
*(ký tên và đóng dấu)*

**Chú thích:**

- (1): Tên cơ quan cấp Giấy phép.
- (2): Nếu đã được cấp sửa đổi, bổ sung thì ghi rõ ngày, tháng, năm, lần thứ mấy.
- (3): Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung ghi trong Giấy phép cũ.
- (4): Hồ sơ liên quan đến nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung.
- (5): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy phép.

## 7. Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.

Tên TTHC	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.
Lĩnh vực	Thuốc lá
Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá gửi 01 bộ hồ sơ về Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</li> <li>- Sở Công Thương kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ của thương nhân</li> <li>- Sở Công Thương tiến hành thẩm định hồ sơ và các điều kiện cần thiết để cấp phép hoặc từ chối cấp phép.</li> </ul>
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá;</li> <li>b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;</li> <li>c) Bản sao các văn bản giới thiệu của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh.</li> <li>d) Bảng kê danh sách thương nhân, bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế, Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá (nếu đã kinh doanh) của các thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá trên địa bàn;</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ:</b> 02 bộ hồ sơ theo quy định. 01 bộ gửi Sở Công Thương, thương nhân lưu 01 bộ:</p>
Thời gian giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do;</li> <li>- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung hồ sơ.</li> </ul>

<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	a) Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục 21 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT). b) Bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường (theo mẫu tại Phụ lục 25 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT).
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	<b>Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá</b>
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	a) Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật ; b) Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012; c) Có hệ thống bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh nơi thương nhân đặt trụ sở chính (tối thiểu phải từ 02 thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá trở lên); d) Có văn bản giới thiệu của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh; đ) Có bản cam kết của doanh nghiệp về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9

	<p>năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</p>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>



**Phụ lục 21**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)

**TÊN THƯƠNG NHÂN**                      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY PHÉP BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: Sở Công Thương .....<sup>(1)</sup>

1. Tên thương nhân:.....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại:..... Fax:.....;
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ .... ngày ..... tháng..... năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại:..... Fax:.....;

Đề nghị Sở Công Thương .....<sup>(1)</sup> xem xét cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá, cụ thể:

6. Được phép tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá, như sau:

- Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....<sup>(2)</sup>

- Để tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh, thành phố.....<sup>(1)</sup>

7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:

.....<sup>(3)</sup>

...(tên thương nhân)...xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**

(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Ghi rõ tên tỉnh, thành phố nơi thương nhân dự định xin phép đề kinh doanh.

- <sup>(2)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá; các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá khác (nếu có).
- <sup>(3)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

**Phụ lục 25**

**(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)**

**TÊN THƯƠNG NHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /... .., ngày..... tháng..... năm.....

**BẢN CAM KẾT VỀ BẢO ĐẢM TUÂN THỦ ĐẦY ĐỦ CÁC  
YÊU CẦU ĐIỀU KIỆN VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY, BẢO VỆ MÔI  
TRƯỜNG**

Kính gửi: .....(1)

1. Tên thương nhân :.....;
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại:..... Fax:.....;
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số ..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ .... ngày ..... tháng..... năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
  - Tên: .....
  - Địa chỉ: .....
  - Điện thoại:..... Fax:.....;
6. Kho hàng (hoặc khu vực chứa hàng):
  - Tên: .....
  - Địa chỉ: .....
  - Điện thoại:..... Fax:.....;.....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam kết bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường đối với kho hàng (hoặc khu vực chứa hàng) nêu trên./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**  
(họ và tên, ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên cơ quan cấp Giấy phép (Bộ Công Thương hoặc Sở Công Thương tỉnh, thành phố) nơi thương nhân đề nghị xin cấp Giấy phép

## 8. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Thuốc lá
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá gửi 01 bộ hồ sơ về Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</li> <li>- Sở Công Thương kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ của thương nhân</li> <li>- Sở Công Thương tiến hành thẩm định hồ sơ và các điều kiện cần thiết để cấp phép hoặc từ chối cấp phép.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;</li> <li>b) Bản sao Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá đã được cấp;</li> <li>c) Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp</li> <li>d) Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Sở Công Thương xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Mẫu đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục 48 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT).
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.

<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	Là thương nhân đã được cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá;
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018, của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</i></li> <li>- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

**Phụ lục 48**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**ƯƠNG NHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẬP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
GIẤY PHÉP BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: Sở Công Thương

1. Tên thương nhân : .....
  2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
  3. Điện thoại:..... Fax:.....
  4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ .... ngày ..... tháng..... năm.....;
  5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
    - Tên: .....
    - Địa chỉ: .....
    - Điện thoại:..... Fax:.....
  6. Đã được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....
  7. Đã được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (sửa đổi, bổ sung lần thứ.....) số ..... ngày .... tháng ....năm .....(nếu đã có) .....<sup>(1)</sup>....  
*...(ghi rõ tên thương nhân)... kính đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá, với lý do cụ thể như sau (tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):*
  8. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh,...)  
Thông tin cũ:.....  
Thông tin mới:.....
  9. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá, như sau:  
Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá có tên sau:  
.....<sup>(2)</sup>
  - Để tổ chức bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh, thành phố .....
  10. Sửa đổi, bổ sung các địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá:
    - a) Đề nghị sửa đổi:  
Thông tin cũ:.....  
Thông tin mới:.....<sup>(3)</sup>
    - b) Đề nghị bổ sung:  
.....<sup>(4)</sup>
- .....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định

chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**

*(họ và tên, ký tên, đóng dấu)*

***Chú thích:***

- <sup>(1)</sup>: Ghi rõ từng lần sửa đổi, bổ sung, số giấy phép, ngày cấp (nếu có).
- <sup>(2)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ các Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá và của các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá.
- <sup>(3)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- <sup>(4)</sup>: Ghi rõ các nội dung khác cần sửa đổi, bổ sung.

## 9. Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp lại giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Thuốc lá
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá gửi 01 bộ hồ sơ về Sở Công Thương qua Trung tâm hành chính công tỉnh.</li> <li>- Sở Công Thương kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ của thương nhân</li> <li>- Sở Công Thương tiến hành thẩm định hồ sơ và các điều kiện cần thiết để cấp phép hoặc từ chối cấp phép.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Văn bản đề nghị cấp lại;</li> <li>b) Bản sao Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có).</li> <li>c) Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Sở Công Thương xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá (theo mẫu Phụ lục 54 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT).
<b>Phí, lệ phí</b>	<i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</i>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	Là thương nhân đã được cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá:



<p><b>Căn cứ pháp lý</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</i></li> <li>- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> </ul>
<p><b>Thông tin liên hệ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

**Phụ lục 54**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**THƯƠNG NHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *l...*

....., ngày..... tháng..... năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI  
GIẤY PHÉP BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ  
(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần,  
bị rách, nát hoặc bị cháy)**

Kính gửi: Sở Công Thương...

1. Tên thương nhân: .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại:..... Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số ..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm.....đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày..... tháng..... năm.....
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
  - Tên: .....
  - Địa chỉ: .....
  - Điện thoại:..... Fax:.....
6. Đã được Sở Công Thương cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.....
7. Đã được Sở Công Thương cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho..... (nếu có).
8. ...*(ghi rõ tên thương nhân)*... kính đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá, với lý do ....<sup>(1)</sup>.....  
.....*(ghi rõ tên thương nhân)*..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**  
*(họ và tên, ký tên, đóng dấu)*

*Chú thích:*

<sup>(1)</sup>: Ghi rõ lý do xin cấp lại.

### III. Lĩnh vực Điện lực.

#### 1. Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương.

Tên TTHC	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương.
Lĩnh vực	Điện lực
Trình tự thực hiện	<p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li></ul> <p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;</li><li>• Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.</li><li>• Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;</li><li>• Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ,</li></ul>

	<p>kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế nếu thấy tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, cơ quan cấp giấy phép có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung để đáp ứng điều kiện hoặc từ chối cấp giấy phép bằng văn bản (nêu rõ lý do).</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.</li> <li>- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh, quản lý kỹ thuật theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT: bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp, thẻ an toàn điện của người có tên trong danh sách.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện và xuất, nhập khẩu điện.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT. Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh, quản lý kỹ thuật theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số

	12/2017/TT-BCT.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p><b>* Điều kiện chung</b></p> <p>Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động điện lực phải đáp ứng các điều kiện chung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</li> <li>• Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;</li> <li>• Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;</li> <li>• Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.</li> </ul> </li> <li>- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.</li> <li>- Có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.</li> <li>- Nộp phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.</li> </ul> <p><b>* Điều kiện cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người trực tiếp quản lý kinh doanh bán lẻ điện phải có bằng trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành điện, kinh tế, tài chính hoặc chuyên ngành tương tự và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 05 năm.</li> <li>- Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện hoặc có giấy chứng nhận đào tạo về điện do cơ sở dạy nghề cấp, được đào tạo an toàn điện theo quy định. Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu của thị trường điện lực.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

	<p>Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</li> <li>- Công văn số 836/CN.XDCB-CT ngày 23/7/2003 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</li> </ul>
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

**PHỤ LỤC 1**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... , ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

Kính gửi: Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương tỉnh ...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở giao dịch chính tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....

Thành lập theo giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....do .....cấp ngày.....

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày .....  
..... (nếu có).

Ngành nghề kinh doanh hiện tại: .....

Đề nghị cấp/ gia hạn/ sửa đổi/ bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho những lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương ... cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

Đơn vị xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**Lãnh đạo đơn vị**  
**(Ký tên, đóng dấu)**

**Phụ lục 3b**

**Danh sách trích ngang cán bộ quản lý, chuyên gia chính**

*( Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, xuất khẩu điện, bán buôn và bán lẻ điện)*

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng, năm sinh</b>	<b>Quê quán</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Thâm niên công tác (năm)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>						
1							
2							
3							
4							
5							
<b>II</b>	<b>Chuyên gia chính, quản lý kỹ thuật</b>						
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							



**2. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Điện lực</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> </ul> <p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;</li> <li>• Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.</li> <li>• Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;</li> <li>• Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.</li> </ul>

	<p>kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế nếu thấy tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, cơ quan cấp giấy phép có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung để đáp ứng điều kiện hoặc từ chối cấp giấy phép bằng văn bản (nếu rõ lý do).</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT;</li> <li>• Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</li> </ul> </li> <li>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT;</li> <li>• Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;</li> <li>• Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh

<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện và xuất, nhập khẩu điện.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp phép; hoặc tổ chức đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực phải đáp ứng các điều kiện chung về cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.
<b>Căn cứ pháp lý</b>	Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực. Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương. - Công văn số 836/CN.XDCB-CT ngày 23/7/2003 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653

**PHỤ LỤC 1**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

Kính gửi: Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương tỉnh ...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở giao dịch chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....

Thành lập theo giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....do .....cấp ngày.....

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày .....  
..... (nếu có).

Ngành nghề kinh doanh hiện tại: .....

Đề nghị cấp/ gia hạn/ sửa đổi/ bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho những lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương ... cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

Đơn vị xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**Lãnh đạo đơn vị**  
**(Ký tên, đóng dấu)**

**3. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Điện lực</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> </ul> <p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;</li> <li>• Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.</li> <li>• Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;</li> <li>• Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ,</li> </ul>

	<p>kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế nếu thấy tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, cơ quan cấp giấy phép có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung để đáp ứng điều kiện hoặc từ chối cấp giấy phép bằng văn bản (nêu rõ lý do).</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</li> <li>- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trường ca vận hành theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT; bản sao bằng tốt nghiệp, thẻ an toàn điện, giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho người có tên trong danh sách theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành.</li> <li>- Danh mục các hạng mục công trình lưới điện chính do tổ chức đang quản lý, Trường hợp mua bán, sáp nhập, bàn giao không hoàn vốn tài sản lưới điện phải có Biên bản nghiệm thu theo quy định hoặc Biên bản bàn giao tài sản.</li> <li>- Bản sao tài liệu về đảm bảo điều kiện phòng cháy, chữa cháy theo quy định.</li> <li>- Bản sao Thỏa thuận đấu nối hoặc Hợp đồng đấu nối vào hệ thống điện quốc gia; Bản đồ ranh giới lưới điện và phạm vi hoạt động.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện và xuất, nhập khẩu điện.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT. Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca vận hành theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p><b>* Điều kiện chung</b></p> <p>Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động điện lực phải đáp ứng các điều kiện chung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</li> <li>• Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;</li> <li>• Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;</li> <li>• Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.</li> </ul> </li> <li>- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.</li> <li>- Có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.</li> <li>- Nộp phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.</li> </ul> <p><b>* Điều kiện cụ thể cấp giấy phép hoạt động phân phối điện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trang thiết bị công nghệ, phương tiện phục vụ, nhà xưởng, công trình kiến trúc được xây dựng, lắp đặt, kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu</li> </ul>

	<p>theo quy định, đáp ứng các yêu cầu của công tác vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện phân phối, các trạm biến áp và các thiết bị đồng bộ kèm theo; hệ thống phòng cháy và chữa cháy đảm bảo yêu cầu theo quy định.</p> <p>– Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phân phối điện ít nhất 05 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện hoặc có giấy chứng nhận đào tạo về điện do cơ sở dạy nghề cấp, được kiểm tra quy trình vận hành và quy định an toàn theo quy định pháp luật, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 31 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP.</p> <p>– Tổ chức, cá nhân hoạt động phân phối điện tại nông thôn phải đáp ứng điều kiện: Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện và có kinh nghiệm làm việc với lưới điện ít nhất 03 năm. Người trực tiếp vận hành, sửa chữa điện phải được đào tạo chuyên ngành điện hoặc có giấy chứng nhận đào tạo về điện do cơ sở dạy nghề cấp, được huấn luyện và sát hạch về an toàn điện và được cấp thẻ an toàn điện theo quy định của pháp luật.</p>
<p><b>Căn cứ pháp lý</b></p>	<p>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.</p> <p>Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.</p> <p>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.</p> <p>- Công văn số 836/CN.XDCB-CT ngày 23/7/2003 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực.</p>
<p><b>Thông tin liên hệ</b></p>	<p>- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</p>



**PHỤ LỤC I**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... , ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

Kính gửi: Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương tỉnh ...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở giao dịch chính tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....

Thành lập theo giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....do .....cấp ngày.....

Giấy phép hoạt động điện lực số: .....do ..... cấp ngày .....

..... (nếu có).

Ngành nghề kinh doanh hiện tại: .....

Đề nghị cấp/ gia hạn/ sửa đổi/ bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho những lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương ... cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

Đơn vị xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**Lãnh đạo đơn vị**  
**(Ký tên, đóng dấu)**

**Phụ lục 3b**

**Danh sách trích ngang cán bộ quản lý, chuyên gia chính**

*( Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, xuất khẩu điện, bán buôn và bán lẻ điện)*

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng, năm sinh</b>	<b>Quê quán</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Thâm niên công tác (năm)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>						
1							
2							
3							
4							
5							
<b>II</b>	<b>Chuyên gia chính, quản lý kỹ thuật</b>						
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							

**4. Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	<b>Điện lực</b>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BCT.</li> </ul> <p>- Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;</li> <li>• Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.</li> <li>• Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;</li> <li>• Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt</li> </ul>

	<p>động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quá trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế nếu thấy tổ chức, cá nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định, cơ quan cấp giấy phép có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép bổ sung để đáp ứng điều kiện hoặc từ chối cấp giấy phép bằng văn bản (nêu rõ lý do).</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT;</li> <li>• Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.</li> </ul> </li> <li>- Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT;</li> <li>• Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;</li> <li>• Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Sở Công thương Bắc Ninh</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực, phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện và xuất, nhập khẩu điện.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép hoạt động điện lực được sửa đổi, bổ sung.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp phép; hoặc tổ chức đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực phải đáp ứng các điều kiện chung về cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.
<b>Căn cứ pháp lý</b>	Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực. Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương. - Công văn số 836/CN.XDCB-CT ngày 23/7/2003 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653

**PHỤ LỤC I**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... ngày ... tháng ... năm ...

**ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC**

Kính gửi: Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương tỉnh ...

Tên tổ chức đề nghị: .....

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có): .....

Có trụ sở giao dịch chính tại:.....Điện thoại:.....Fax:.....

Thành lập theo giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:....ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: .....do .....cấp ngày.....

Giấy phép hoạt động điện lực số: ..... do ..... cấp ngày .....  
..... (nếu có).

Ngành nghề kinh doanh hiện tại: .....

Đề nghị cấp/ gia hạn/ sửa đổi/ bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho những lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

- .....

- .....

Các giấy tờ kèm theo:

- .....

- .....

Đề nghị Cục Điều tiết điện lực/ Sở Công Thương ... cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

Đơn vị xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

**Lãnh đạo đơn vị**  
**(Ký tên, đóng dấu)**

#### IV. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước.

##### 1. Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Doanh nghiệp sản xuất rượu công nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh cho Sở Công Thương;</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét, thẩm định và cấp giấy phép cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày, làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép phải có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp.</p> <p>+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.</p> <p>+ Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật); bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</p> <p>+ Bản sao Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp.</p>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bản liệt kê tên hàng hóa rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa rượu mà doanh nghiệp sản xuất hoặc dự kiến sản xuất.</li> <li>+ Bản sao bằng cấp, giấy chứng nhận chuyên môn và quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của cán bộ kỹ thuật.</li> </ul> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.</li> <li>+ Có dây chuyền máy móc, thiết bị, quy trình công nghệ sản xuất rượu đáp ứng quy mô dự kiến sản xuất.</li> <li>+ Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.</li> <li>+ Bảo đảm các điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định.</li> <li>+ Đáp ứng các quy định về ghi nhãn hàng hóa rượu.</li> <li>+ Có cán bộ kỹ thuật có trình độ, chuyên môn phù hợp với ngành, nghề sản xuất rượu.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>



**TÊN THƯƠNG NHÂN**    **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: / ..... , ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

.....<sup>(1)</sup> .....

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup> .....

Tên thương nhân: .....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: ..... Fax: .....

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: ..... Điện thoại:.....

Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

Đề nghị.....<sup>(2)</sup> ..... xem xét cấp Giấy phép.....<sup>(1)</sup> ....., cụ thể là:

(Tùy thuộc vào từng loại hình kinh doanh rượu, thương nhân thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):

**Được phép sản xuất rượu như sau:**

Sản xuất các loại rượu:.....<sup>(3)</sup> .....

Quy mô sản xuất sản phẩm rượu: .....<sup>(4)</sup> .....

**Được phép tổ chức phân phối rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup> ..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, nhà cung cấp rượu nước ngoài sau:.....

.....<sup>(5)</sup> .....

Được phép tổ chức hệ thống phân phối rượu tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau:.....

Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....

**Được phép tổ chức bán buôn rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup>.....

.....

Được phép tổ chức hệ thống bán buôn rượu tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau: .....

.....

.....

Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....

**Được phép tổ chức bán lẻ rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup>.....

.....

Được phép bán lẻ rượu tại các địa điểm sau:

.....

**Được phép tổ chức bán rượu tiêu dùng tại chỗ như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu, thương nhân bán lẻ rượu sau: .....<sup>(5)</sup>.....

Được phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....<sup>61</sup> ... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ...../2017/ND-CP ngày.... tháng .... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: Rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

<sup>(4)</sup>: Ghi công suất thiết kế; đối với sản xuất rượu thủ công thì ghi sản lượng dự kiến sản xuất (lít/năm).

<sup>(5)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ.

<sup>(6)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

**2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Doanh nghiệp sản xuất rượu công nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh cho Sở Công Thương.</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Trường hợp từ chối cấp sửa đổi, bổ sung phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép phải có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>+ Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.</p> <p>+ Bản sao Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp đã cấp.</p> <p>+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</p> <p>* <b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh

<b>Đối tượng thực hiện</b>	Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (sửa đổi, bổ sung lần thứ ...)
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có nhu cầu sửa đổi, bổ sung giấy phép đã được cấp.</li> <li>+ Có dây chuyền máy móc, thiết bị, quy trình công nghệ sản xuất rượu đáp ứng quy mô dự kiến sản xuất.</li> <li>+ Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.</li> <li>+ Bảo đảm các điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định.</li> <li>+ Đáp ứng các quy định về ghi nhãn hàng hóa rượu.</li> <li>+ Có cán bộ kỹ thuật có trình độ, chuyên môn phù hợp với ngành, nghề sản xuất rượu</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653

TÊN THƯƠNG NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
----- Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: / ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

#### CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP .....(1).....

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên thương nhân:  
.....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....  
Fax:.....

Địa điểm sản xuất/kinh  
doanh:.....

Điện thoại: ..... Fax:  
.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do .....cấp ngày ..... tháng..... năm .....;

Giấy phép.....<sup>(1)</sup>..... đã được cấp số..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Giấy phép...<sup>(1)</sup>....đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ..... do ..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

.....<sup>(3)</sup>..... đề nghị .....<sup>(2)</sup>.....xem xét cấp sửa đổi (hoặc bổ sung) Giấy phép....<sup>(1)</sup>....., với lý do cụ thể như sau:

Thông tin cũ:  
.....

Thông tin mới:  
.....

(4)

.....  
.....  
.....<sup>(3)</sup>..... xin cam đoan lý do trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ..... /2017/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

<sup>(4)</sup>: Nội dung sửa đổi, bổ sung.

**3 .Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).**

Tên TTHC	<b>Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).</b>
Lĩnh vực	Lưu thông hàng hóa trong nước.
Trình tự thực hiện	<p><b>Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:</b> Doanh nghiệp phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p><b>Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Doanh nghiệp sản xuất rượu công nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh cho Sở Công Thương.</li> <li>+ Sở Công Thương căn cứ vào hồ sơ đã lưu và hồ sơ đề nghị cấp lại của doanh nghiệp để cấp lại giấy phép;</li> <li>+ Thời hạn của giấy phép sẽ được giữ nguyên như cũ.</li> </ul>
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <p><b>Trường hợp cấp lại do Giấy phép hết thời hạn hiệu lực:</b> Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p><b>Trường hợp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp do bị mất hoặc bị hỏng:</b> Hồ sơ đề nghị cấp lại (01 bộ) bao gồm: Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/ND-CP và bản gốc hoặc bản sao giấy</p>



	<p>phép đã cấp (nếu có);</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (cấp lại lần thứ...)
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có giấy phép hết hạn, bị mất, bị hỏng.</li> <li>+ Có dây chuyền máy móc, thiết bị, quy trình công nghệ sản xuất rượu đáp ứng quy mô dự kiến sản xuất.</li> <li>+ Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.</li> <li>+ Bảo đảm các điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định.</li> <li>+ Đáp ứng các quy định về ghi nhãn hàng hóa rượu.</li> <li>+ Có cán bộ kỹ thuật có trình độ, chuyên môn phù hợp với ngành, nghề sản xuất rượu</li> </ul> <p>Đối với trường hợp Giấy phép hết hạn: Trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày, tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trong trường hợp tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại như đối với trường hợp cấp mới.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653



**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

<sup>(4)</sup>: Lý do xin cấp lại.

#### 4. Cấp Giấy phép bán buôn rượu.

Tên TTHC	Cấp Giấy phép bán buôn rượu.
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Doanh nghiệp bán buôn rượu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh cho Sở Công Thương;</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét, thẩm định và cấp giấy phép cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày, làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép phải có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn rượu theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.</p> <p>+ Bản sao Giấy, chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.</p> <p>+ Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm kho hàng, địa điểm bán lẻ rượu và bán rượu tiêu, dùng tại chỗ (nếu có kinh doanh) theo quy định.</p> <p>+ Bản sao Giấy tiếp nhận bán công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật) của các sản phẩm rượu dự kiến</p>

	<p>kinh doanh.</p> <p>+ Bản sao hợp đồng nguyên tắc, thư xác nhận hoặc bản cam kết tham gia hệ thống bán buôn của các thương nhân bán lẻ; bản sao Giấy phép bán lẻ rượu của các thương nhân dự kiến tham gia hệ thống bán buôn của doanh nghiệp xin cấp phép.</p> <p>+ Tài liệu liên quan đến nhà cung cấp rượu: bao gồm Bản sao các văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất trong nước, thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn khác, trong đó ghi rõ các loại rượu dự kiến kinh doanh phù hợp với hoạt động của thương nhân sản xuất, thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn khác; và Bản sao Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép phân phối hoặc Giấy phép bán buôn rượu của các nhà cung cấp rượu.</p> <p>+ Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại trụ sở, địa điểm kinh doanh và kho hàng.</p> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép bán buôn rượu
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>+ Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Có quyền sử dụng hợp pháp kho hàng hoặc hệ thống kho hàng với tổng diện tích sàn sử dụng từ 50 m<sup>2</sup> trở lên.</p> <p>+ Rượu dự kiến kinh doanh phải bảo đảm điều</p>

	<p>kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có hệ thống bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi thương nhân đặt trụ sở chính với ít nhất 03 thương nhân bán lẻ rượu.</li> <li>+ Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu khác,</li> <li>+ Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.
<b>Thông tin liên hệ</b>	- Sở Công thương Bắc Ninh - Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653

**TÊN THƯƠNG NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ..... ngày ..... tháng ..... năm  
.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

.....<sup>(1)</sup>.....

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup>.....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: ..... Fax:

.....

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: ..... Điện

thoại:.....

Fax:

.....

...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

Đề nghị.....<sup>(2)</sup>..... xem xét cấp Giấy phép.....<sup>(1)</sup>....., cụ thể là:

(Tùy thuộc vào từng loại hình kinh doanh rượu, thương nhân thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):

Được phép sản xuất rượu như sau:

Sản xuất các loại rượu:

.....<sup>(3)</sup>.....

Quy mô sản xuất sản phẩm rượu:

.....<sup>(4)</sup>.....

Được phép tổ chức phân phối rượu như sau:

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu,

thương nhân phân phối rượu, nhà cung cấp rượu nước ngoài

sau:.....

.....<sup>(5)</sup>.....

Được phép tổ chức hệ thống phân phối rượu tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau:

.....

Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau: .....

.....  
.....  
**Được phép tổ chức bán buôn rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup>  
.....

Được phép tổ chức hệ thống bán buôn rượu tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau: .....

.....  
Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....  
**Được phép tổ chức bán lẻ rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup>  
.....

Được phép bán lẻ rượu tại các địa điểm sau:

.....  
**Được phép tổ chức bán rượu tiêu dùng tại chỗ như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu, thương nhân bán lẻ rượu sau: .....<sup>(5)</sup>.....

Được phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....<sup>(6)</sup> ... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ...../2017/NĐ-CP ngày... tháng .... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./

**Người đại diện theo pháp luật**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))*

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: Rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

<sup>(4)</sup>: Ghi công suất thiết kế; đối với sản xuất rượu thủ công thì ghi sản lượng dự kiến sản xuất (lít/năm).

<sup>(5)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ.

<sup>(6)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.



## 5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Trường hợp có thay đổi các nội dung của giấy phép, doanh nghiệp bán buôn rượu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh cho Sở Công Thương;</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Trường hợp từ chối cấp sửa đổi, bổ sung phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương phải có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>+ Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP;</p> <p>+ Bản sao giấy phép đã được cấp;</p> <p>+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh

<b>Đối tượng thực hiện</b>	Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có nhu cầu sửa đổi, bổ sung giấy phép đã được cấp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép bán buôn rượu
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.</li> <li>+ Có quyền sử dụng hợp pháp kho hàng hoặc hệ thống kho hàng với tổng diện tích sàn sử dụng từ 50 m<sup>2</sup> trở lên.</li> <li>+ Rượu dự kiến kinh doanh phải bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.</li> <li>+ Có hệ thống bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi thương nhân đặt trụ sở chính với ít nhất 03 thương nhân bán lẻ rượu.</li> <li>+ Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu khác,</li> <li>+ Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>



Thông tin mới:

.....

.....<sup>(4)</sup>.....

.....

.....<sup>(3)</sup>..... xin cam đoan lý do trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ..... /2017/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

<sup>(4)</sup>: Nội dung sửa đổi, bổ sung.

## 6. Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p><b>Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:</b> Doanh nghiệp phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p><b>Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:</b> + Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) qua Trung tâm hành chính công tỉnh đến Sở Công Thương; + Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp lại giấy phép theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. + Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương phải có văn bản yêu cầu bổ sung. + Cơ quan cấp giấy phép căn cứ vào hồ sơ đã lưu và hồ sơ đề nghị cấp lại của thương nhân để cấp lại giấy phép; + Thời hạn của giấy phép sẽ được giữ nguyên như cũ.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Số 11A, đường Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, Tp Bắc Ninh.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b> Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP và bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có).</p> <p>* <b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Công thương Bắc Ninh

<b>Đối tượng thực hiện</b>	Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có giấy phép bị hết hiệu lực, bị mất, bị hỏng.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép bán buôn rượu
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.</li> <li>+ Có quyền sử dụng hợp pháp kho hàng hoặc hệ thống kho hàng với tổng diện tích sàn sử dụng từ 50 m<sup>2</sup> trở lên.</li> <li>+ Rượu dự kiến kinh doanh phải bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.</li> <li>+ Có hệ thống bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi thương nhân đặt trụ sở chính với ít nhất 03 thương nhân bán lẻ rượu.</li> <li>+ Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu khác.</li> <li>+ Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.</li> <li>+ Đối với trường hợp giấy phép bị hết hạn, doanh nghiệp phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.
<b>Thông tin liên hệ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Công thương Bắc Ninh</li> <li>- Số điện thoại cơ quan: 0222 3 822 653</li> </ul>

**TÊN THƯƠNG NHÂN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**  
-----  
**NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: / ..... ngày ..... tháng ..... năm  
.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP .....<sup>(1)</sup>.....**  
**(trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)**

Kính gửi:.....<sup>(2)</sup>.....

Tên thương nhân:  
.....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....  
Fax:.....

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: .....Điện thoại: .....  
Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do .....cấp ngày ..... tháng..... năm .....

Giấy phép.....<sup>(1)</sup>..... đã được cấp số..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Giấy phép...<sup>(1)</sup>....đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ..... do ..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

.....<sup>(3)</sup>..... đề nghị .....<sup>(2)</sup>.... xem xét cấp lại Giấy phép.....<sup>(1)</sup>....., với lý do cụ thể như sau:.....<sup>(4)</sup>

.....<sup>(3)</sup>..... xin cam đoan lý do trình bày trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số..... /2017/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

<sup>(4)</sup>: Lý do xin cấp lại.



## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

### I. Lĩnh vực Thuốc lá.

#### 1. Cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Thuốc lá
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá gửi 01 bộ hồ sơ về UBND các huyện, thị xã và thành phố.</li><li>- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện xem xét và cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định, UBND cấp huyện sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do</li><li>- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, UBND cấp huyện có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung hồ sơ</li></ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Qua Bru điện.</li><li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</li><li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li></ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá;</li><li>b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;</li><li>c) Bản sao các văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;</li></ul> <p>* Số lượng hồ sơ: Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá lập 02 bộ hồ sơ theo quy định, 01 bộ gửi UBND cấp huyện nơi cấp phép, thương nhân lưu 01 bộ;</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng kinh tế/Phòng kinh tế hạ tầng, xem xét và cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định, sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do;</li><li>- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Phòng kinh tế/Phòng kinh tế hạ tầng có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung hồ sơ.</li></ul>

<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế/Phòng kinh tế hạ tầng các huyện thị xã, thành phố
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục 23 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT).
<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Lệ phí:</b> Thương nhân nộp phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	a) Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá; b) Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012 ; c) Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương - Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

**Phụ lục 23**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**TÊN THƯƠNG NHÃN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...

..... ngày..... tháng..... năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: UBND huyện (quận) .....<sup>(1)</sup>

1. Tên thương nhân:.....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại:..... Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ .... ngày .....tháng..... năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại:..... Fax:.....

Đề nghị UBND huyện (quận) .....<sup>(1)</sup> xem xét cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, cụ thể như sau:

6. Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....<sup>(2)</sup>

7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:

.....<sup>(3)</sup>

.....(ghi rõ tên thương nhân).....xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**  
*(họ và tên, ký tên, đóng dấu)*

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Ghi rõ tên huyện (quận) nơi thương nhân dự kiến xin phép để kinh doanh.

<sup>(2)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá.

<sup>(3)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

## 2. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Thuốc lá
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá gửi 01 bộ hồ sơ về UBND các huyện, thị xã và thành phố.</li> <li>- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp huyện xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định, UBND cấp huyện sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do</li> <li>- Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định, UBND cấp huyện sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;</li> <li>b) Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp;</li> <li>c) Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ:</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Phòng Kinh tế/Phòng kinh tế hạ tầng các huyện thị xã, thành phố</b>
<b>Đối tượng thực hiện</b>	<b>Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá</b>
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Mẫu đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục 50 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT).
<b>Phí, lệ phí</b>	<p><b>Lệ phí:</b></p> <p>Thương nhân nộp phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</p>

Kết quả thực hiện TTHC	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
Yêu cầu về điều kiện	<p>a) Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá;</p> <p>b) Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012;</p> <p>c) Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;</p>
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</li> <li>- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> </ul>

**Phụ lục 50**  
(Ban hành) kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013  
của Bộ Công Thương)

**TÊN THƯƠNG NHÃN**                      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Số: /...**                                      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..... ngày..... tháng..... năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: UBND huyện (quận).....

1. Tên thương nhân : .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại:..... Fax:.....;
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)... số ..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng..... năm.....đăng ký thay đổi lần thứ .... ngày..... tháng.....năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

+ Tên: .....

+ Địa chỉ: .....

+ Điện thoại:..... Fax:.....;

Đã được UBND huyện (quận) ..... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....

Đã được UBND huyện (quận) ..... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (sửa đổi, bổ sung lần thứ.....) số ..... ngày ..... tháng .....năm .....(nếu đã có) .....<sup>(1)</sup>....

...(ghi rõ tên thương nhân)...kính đề nghị UBND huyện (quận) ..... xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, với lý do cụ thể như sau (nếu thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):

1. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh....)

Thông tin cũ:.....

Thông tin mới:.....

2. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá, như sau:

- Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.....<sup>(2)</sup>

- Đề tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm .....<sup>(3)</sup>

3. Sửa đổi, bổ sung các địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá:

a) Đề nghị sửa đổi:

- Thông tin cũ:.....

- Thông tin mới:.....<sup>(3)</sup>

b) Đề nghị bổ sung:

.....<sup>(4)</sup>

.....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết

một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**  
*(họ và tên, ký tên, đóng dấu)*

***Chú thích:***

- <sup>(1)</sup>: Ghi rõ từng lần sửa đổi, bổ sung, số giấy phép, ngày cấp (nếu có).
- <sup>(2)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá.
- <sup>(3)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ, điện thoại các địa điểm thương nhân dự kiến xin phép để bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- <sup>(4)</sup>: Ghi rõ các nội dung khác cần sửa đổi, bổ sung

### 3. Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Thuốc lá
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá gửi 01 bộ hồ sơ về UBND các huyện, thị xã và thành phố.</li> <li>- Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế hạ tầng tiến hành thẩm định hồ sơ và các điều kiện cần thiết để cấp phép hoặc từ chối cấp phép.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Văn bản đề nghị cấp lại;</li> <li>b) Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có).</li> </ul> <p><b>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ;</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế/Phòng kinh tế hạ tầng các huyện thị xã, thành phố
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo mẫu Phụ lục 56 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT).
<b>Phí, lệ phí</b>	<p><b>Lệ phí:</b></p> <p>Thương nhân nộp phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh: hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</p>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>a) Thương nhân có đăng ký ngành nghề kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá;</li> <li>b) Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012;</li> <li>c) Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc</li> </ul>



	lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> <li>- <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</i></li> <li>- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.</li> </ul>

**Phụ lục 56**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

**TÊN THƯƠNG NHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /...

....., ngày..... tháng..... năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI  
GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**  
*(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần,  
bị rách, nát hoặc bị cháy)*

Kính gửi: UBND huyện (quận).....<sup>(1)</sup>

1. Tên thương nhân: .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Điện thoại:..... Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số ..... do..... cấp đăng ký lần đầu ngày..... tháng.....năm.....đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày ..... tháng..... năm.....;
5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):
  - Tên: .....
  - Địa chỉ: .....
  - Điện thoại:..... Fax:.....
6. Đã được UBND huyện (quận).....<sup>(1)</sup> ..... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.....
7. Đã được UBND huyện (quận).....<sup>(1)</sup> .....cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số.....ngày..... tháng.....năm.....cho.....(nếu có).
- 8....(ghi rõ tên thương nhân)...kính đề nghị UBND huyện (quận).....<sup>(1)</sup> ..... xem xét cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, với lý do ....<sup>(2)</sup>.....  
.....(ghi rõ tên thương nhân)..... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật của thương nhân**  
*(họ và tên, ký tên, đóng dấu)*

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Ghi rõ tên quận, huyện nơi thương nhân xin cấp phép

<sup>(2)</sup>: Ghi rõ lý do xin cấp lại.

## II. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước.

### 1. Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) cho Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.</p> <p>+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét, thẩm định và cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p>+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.</p> <p>+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</p> <p>+ Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật); bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm,</p>

	<p>+ Bản liệt kê tên hàng hóa rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa rượu mà tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc dự kiến sản xuất.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>+ Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm và ghi nhãn hàng hóa rượu theo quy định.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.



.....<sup>(5)</sup> .....  
.....

**Được phép tổ chức hệ thống phân phối rượu tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau:**

.....

**Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau: .....**

.....

**Được phép tổ chức bán buôn rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup> ..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup> .....  
.....

**Được phép tổ chức hệ thống bán buôn rượu tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau: .....**

.....  
.....

**Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:**

.....

**Được phép tổ chức bán lẻ rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup> ..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup> .....  
.....

**Được phép bán lẻ rượu tại các địa điểm sau:**

.....

**Được phép tổ chức bán rượu tiêu dùng tại chỗ như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup> ..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu, thương nhân bán lẻ rượu sau: .....<sup>(5)</sup> .....

**Được phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:**

.....<sup>(6)</sup> ... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  
...../2017/NĐ-CP ngày... tháng ... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh  
rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu  
trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

***Chú thích:***

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: Rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

<sup>(4)</sup>: Ghi công suất thiết kế; đối với sản xuất rượu thủ công thì ghi sản lượng dự kiến sản xuất (lít/năm).

<sup>(5)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ.

<sup>(6)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

**2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.**

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh cho Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>+ Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP:</p> <p>+ Bản sao giấy phép đã được cấp:</p> <p>+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</p> <p>* <b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy



	định của pháp luật.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ...)
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	+ Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật. + Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm và ghi nhãn hàng hóa rượu theo quy định.
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

TÊN THƯƠNG NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
----- NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: / ..... ngày ..... tháng ..... năm  
.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP .....(1).....**

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup> .....

Tên thương nhân: .....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: ..... Fax:.....

Địa điểm sản xuất/kinh doanh:.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do ..... cấp ngày ..... tháng..... năm .....

Giấy phép.....<sup>(1)</sup>..... đã được cấp số..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Giấy phép...<sup>(1)</sup>....đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ..... do ..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

.....<sup>(3)</sup>..... đề nghị .....<sup>(2)</sup>....xem xét cấp sửa đổi (hoặc bổ sung) Giấy phép....<sup>(1)</sup>....., với lý do cụ thể như sau:

Thông tin cũ: .....

Thông tin mới: .....

.....<sup>(4)</sup> .....

.....<sup>(3)</sup>..... xin cam đoan lý do trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ..... /2017/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

***Chú thích:***

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

<sup>(4)</sup>: Nội dung sửa đổi, bổ sung.

### 3. Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

Tên TTHC	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.
Lĩnh vực	Lưu thông hàng hóa trong nước.
Trình tự thực hiện	<p>Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p><i>Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh cho Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng</li> <li>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. Trường hợp từ chối cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</li> <li>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu bổ sung.</li> <li>+ Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế hạ tầng căn cứ vào hồ sơ đã lưu và hồ sơ đề nghị cấp lại của thương nhân để cấp lại giấy phép.</li> <li>+ Thời hạn của giấy phép sẽ được giữ nguyên như cũ.</li> </ul>
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>* Thành phần hồ sơ:</p> <p><i>Trường hợp cấp lại Giấy phép do hết thời hạn hiệu lực:</i> Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại đối với quy định tại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p><i>Trường hợp Giấy phép sản xuất rượu thủ</i></p>

	<p><b>công nhằm mục đích kinh doanh bị mất hoặc bị hỏng:</b> (01 bộ) bao gồm: Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP và bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có);</p> <p><b>* Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, hết thời hạn hiệu lực; bị mất hoặc bị hỏng.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (Cấp lại lần thứ...)
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>+ Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có giấy phép hết thời hạn hiệu lực; bị mất hoặc bị hỏng.</p> <p>+ Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm và ghi nhãn hàng hóa rượu theo quy định.</p> <p>Đối với trường hợp Giấy phép hết hạn: Trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày, tổ chức, cá nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trong trường hợp tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại như đối với trường hợp cấp mới.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

**TÊN THƯƠNG NHÂN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**  
**NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ..... , ngày ..... tháng ..... năm  
 .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP .....<sup>(1)</sup>.....**

*(trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)*

Kính gửi:.....<sup>(2)</sup>.....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Fax:.....

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: .....Điện thoại: .....

Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do .....cấp ngày ..... tháng..... năm .....

Giấy phép.....<sup>(1)</sup>..... đã được cấp số..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Giấy phép...<sup>(1)</sup>.....đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ..... do ..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

.....<sup>(3)</sup>..... đề nghị .....<sup>(2)</sup>..... xem xét cấp lại Giấy phép.....<sup>(1)</sup>..... với lý do cụ thể như sau:.....<sup>(4)</sup>

.....<sup>(3)</sup>..... xin cam đoan lý do trình bày trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số..... /2017/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))*

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

<sup>(4)</sup>: Lý do xin cấp lại.

#### 4. Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.

Tên TTHC	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.
Lĩnh vực	Lưu thông hàng hóa trong nước.
Trình tự thực hiện	<p>+ Thương nhân bán lẻ rượu nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ rượu trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) cho Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.</p> <p>+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét, thẩm định và cấp giấy phép. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ rượu theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.</p> <p>+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</p> <p>+ Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm địa điểm bán lẻ.</p> <p>+ Bản sao văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.</p> <p>+ Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật) của các sản phẩm rượu dự kiến</p>

	<p>kinh doanh.</p> <p>+ Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại các địa điểm bán lẻ rượu.</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.
<b>Phi, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép bán lẻ rượu.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<p>+ Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.</p> <p>+ Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.</p> <p>+ Rượu dự kiến kinh doanh phải bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.</p> <p>+ Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.



**TÊN THƯƠNG NHÂN** \_\_\_\_\_ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / \_\_\_\_\_, ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

.....<sup>(1)</sup> .....

Kính gửi: .....<sup>(2)</sup> .....

Tên thương nhân:

.....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: ..... Fax:

.....

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: ..... Điện

thoại:.....

Fax:

.....

...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

Đề nghị.....<sup>(2)</sup> ..... xem xét cấp Giấy phép.....<sup>(1)</sup> ....., cụ thể là:

(Tùy thuộc vào từng loại hình kinh doanh rượu, thương nhân thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):

Được phép sản xuất rượu như sau:

Sản xuất các loại rượu:

.....<sup>(3)</sup> .....

Quy mô sản xuất sản phẩm rượu:

.....<sup>(4)</sup> .....

**Được phép tổ chức phân phối rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup> ..... của thương nhân sản xuất rượu,

thương nhân phân phối rượu, nhà cung cấp rượu nước ngoài

sau:.....

.....<sup>(5)</sup> .....

.....

Được phép tổ chức hệ thống phân phối rượu tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau:

.....

.....

Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....

.....

.....

**Được phép tổ chức bán buôn rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup>  
.....

Được phép tổ chức hệ thống bán buôn rượu tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau: .....

.....

Được phép bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....

**Được phép tổ chức bán lẻ rượu như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

.....<sup>(5)</sup>  
.....

Được phép bán lẻ rượu tại các địa điểm sau:

.....

**Được phép tổ chức bán rượu tiêu dùng tại chỗ như sau:**

Được phép mua các loại rượu: .....<sup>(3)</sup>..... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu, thương nhân bán lẻ rượu sau: .....<sup>(5)</sup>.....

Được phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

.....<sup>(6)</sup> ... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số

...../2017/NĐ-CP ngày.... tháng .... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sơ Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Ghi cụ thể từng loại sản phẩm rượu như: Rượu vang, rượu vodka, rượu trái cây...

<sup>(4)</sup>: Ghi công suất thiết kế; đối với sản xuất rượu thủ công thì ghi sản lượng dự kiến sản xuất (lít/năm).

<sup>(5)</sup>: Ghi rõ tên, địa chỉ.

<sup>(6)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

## 5. Cấp sửa đổi, bổ sung Cấp Giấy phép bán lẻ rượu

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp sửa đổi, bổ sung Cấp Giấy phép bán lẻ rượu</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>+ Trường hợp có thay đổi nội dung giấy phép, thương nhân bán lẻ rượu nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) cho Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<p>- Qua Bưu điện.</p> <p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</p> <p>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</p>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p>+ Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP;</p> <p>+ Bản sao giấy phép đã được cấp;</p> <p>+ Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</p> <p>* <b>Số lượng hồ sơ: 01 bộ</b></p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có nhu cầu sửa đổi, bổ

	sung giấy phép đã được cấp.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.
<b>Phi, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép bán lẻ rượu.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có nhu cầu sửa đổi, bổ sung giấy phép đã được cấp.</li> <li>+ Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.</li> <li>+ Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.</li> <li>+ Rượu dự kiến kinh doanh phải bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.</li> <li>+ Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.</li> </ul>
<b>Câu cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

TÊN THƯƠNG NHÂN \_\_\_\_\_ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP .....(1).....

Kính gửi: .....(2).....

Tên thương nhân: .....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Fax:.....

Địa điểm sản xuất/kinh

doanh:.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do .....cấp ngày ..... tháng..... năm .....

Giấy phép.....(1)..... đã được cấp số..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Giấy phép... (1).... đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ..... do ..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

.....(3)..... đề nghị .....(2)..... xem xét cấp sửa đổi (hoặc bổ sung) Giấy phép.... (1)....., với lý do cụ thể như sau:

Thông tin cũ: .....

Thông tin mới: .....

.....(4).....

.....(3)..... xin cam đoan lý do trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ..... /2017/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Chú thích:

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

<sup>(4)</sup>: Nội dung sửa đổi, bổ sung.

## 6. Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.

<b>Tên TTHC</b>	<b>Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Lưu thông hàng hóa trong nước.
<b>Trình tự thực hiện</b>	<p>Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p><b>Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:</b></p> <p>+ Thương nhân bán lẻ rượu nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) cho Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.</p> <p>+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng xem xét và cấp lại giấy phép theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng phải có văn bản yêu cầu bổ sung.</p>
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Qua Bưu điện.</li> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.</li> <li>- Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng).</li> </ul>
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ</b>	<p>* <b>Thành phần hồ sơ:</b></p> <p><b>Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:</b></p> <p>Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p><b>Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:</b></p> <p>Hồ sơ đề nghị cấp lại (01 bộ) bao gồm: Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP và bản gốc</p>

	<p>hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có):</p> <p>* Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
<b>Thời gian giải quyết</b>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng
<b>Đối tượng thực hiện</b>	Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có giấy phép hết hiệu lực, bị mất, bị hỏng.
<b>Hoàn thành mẫu đơn, tờ khai</b>	Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.
<b>Phí, lệ phí</b>	Theo quy định của Bộ Tài chính.
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Giấy phép bán lẻ rượu.
<b>Yêu cầu về điều kiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có giấy phép hết hiệu lực, bị mất, bị hỏng.</li> <li>+ Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.</li> <li>+ Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.</li> <li>+ Rượu dự kiến kinh doanh phải bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.</li> <li>+ Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp cấp lại giấy phép do hết hiệu lực, thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày.</li> </ul>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 09 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.



TÊN THƯƠNG NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
 ----- NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
 -----

Số: / ..... ngày ..... tháng ..... năm  
 .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP .....<sup>(1)</sup>.....**  
*(trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)*

Kính gửi:.....<sup>(2)</sup>.....

Tên thương nhân:  
 .....

Địa chỉ trụ sở chính: ..... Điện thoại: .....

Fax:.....

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: ..... Điện thoại: .....

Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Giấy phép.....<sup>(1)</sup>..... đã được cấp số..... do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Giấy phép...<sup>(1)</sup>..... đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ..... do ..... cấp ngày..... tháng ..... năm .....

.....<sup>(3)</sup>..... đề nghị .....<sup>(2)</sup>..... xem xét cấp lại Giấy phép.....<sup>(1)</sup>..... với lý do cụ thể như sau:.....<sup>(4)</sup>

.....<sup>(3)</sup>..... xin cam đoan lý do trình bày trên hoàn toàn xác thực và thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số..... /2017/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))*

**Chú thích:**

<sup>(1)</sup>: Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán buôn rượu/bán lẻ rượu/bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

<sup>(2)</sup>: Cơ quan cấp phép: Bộ Công Thương/Sở Công Thương/Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

<sup>(3)</sup>: Tên thương nhân xin cấp giấy phép.

<sup>(4)</sup>: Lý do xin cấp lại.